

PHONG HOA

RA NGÀY THU SAU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUƠNG TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HUU NINH

Hanoi ngày 1934
Thưa ông nghị.

Tôi xin cảm ơn ông một lần nữa về cách tiếp đãi trân trọng của ông trong khi chúng tôi đến thăm làng ông.

Và nhờ ông chuyển tới các ông giáo những lời ngợi khen thành thực của tôi, về cách dạy dỗ con em và sự trông nom nhà trường.

Nhà trường làng ông thực có thể làm kiêu mẫu cho hết các học-hiệu ở thôn quê. Làm ở khu đất rộng rãi, cao ráo, khoáng đãng, nhà trường có đủ các điều kiện thuộc về vệ sinh: cửa chớp, cửa kính rộng, hiện trước, hiện sau, sân có bóng cây, thực là mát mẻ sạch sẽ.

Về bản chương trình giáo dục

QUYỀN CÔNG-DÂN

ông đưa tôi coi, thì kẻ cũng tìm tiếm đấy. Ông theo chương trình nha học chính lại bỏ khuyết mấy điều khoản cần thiết như thế có lẽ cũng có thể cho là đủ được.

Nhưng ông đã hỏi ý kiến tôi về sự phác tả một bản chương trình giáo dục cho dân quê, thì tôi cũng không dám chối từ, tuy tôi không phải là một nhà chính trị như trong thư trước tôi đã nói.

Tôi thiết tưởng cho được dễ hiểu, ta nên chia bản chương trình giáo huấn của ta ra từng mục. Thí dụ: sử ký, địa dư, luân lý, quốc văn, khoa học phổ

thông và sơ lược, toán pháp, toán pháp thực hành, vân vân

Có một mục, tôi chưa thấy ông nghĩ tới là: dạy con em biết ít điều cần thiết về quyền công dân. Mục ấy (droits civiques) ở các lớp sơ đẳng các trường bên Âu, Mỹ không đâu họ quên lãng. Thành thử một cậu bé con nhà quê bên Pháp tuy mới mười hai, mười ba tuổi mà đã hiểu đại khái chính thể của nước Pháp ra sao, đã hiểu ông Giám-quốc là thế nào, thượng nghị viện, hạ nghị viện làm những việc gì, và cậu là thế nào đối với nước, công quyền của cậu như thế nào.....

Ở các trường sơ đẳng ở nước ta, tuy cũng có dạy con em những bòn phận đối với vua, với quan đầy, song mục quyền công dân lại vẫn thấy lẫn với mục luân lý. Không, thưa ông, không thể lẫn lộn như thế được. Quyền công dân khác mà luân lý phải khác. Có khi ta ở theo những điều trong luân lý mà ta làm trái với quyền công dân của ta. Sự đó phải dạy cho con em biết ngay từ khi óc chúng còn non nớt, kéo lớn lên chúng lại đặt trí thức vào trong khuôn sáo cũ mất.

Ta phải dạy cho con em hiểu rằng ta đã là một người dân trong một nước thì ta phải có đủ quyền tự do của một người dân, quý hồ ta không phạm tới

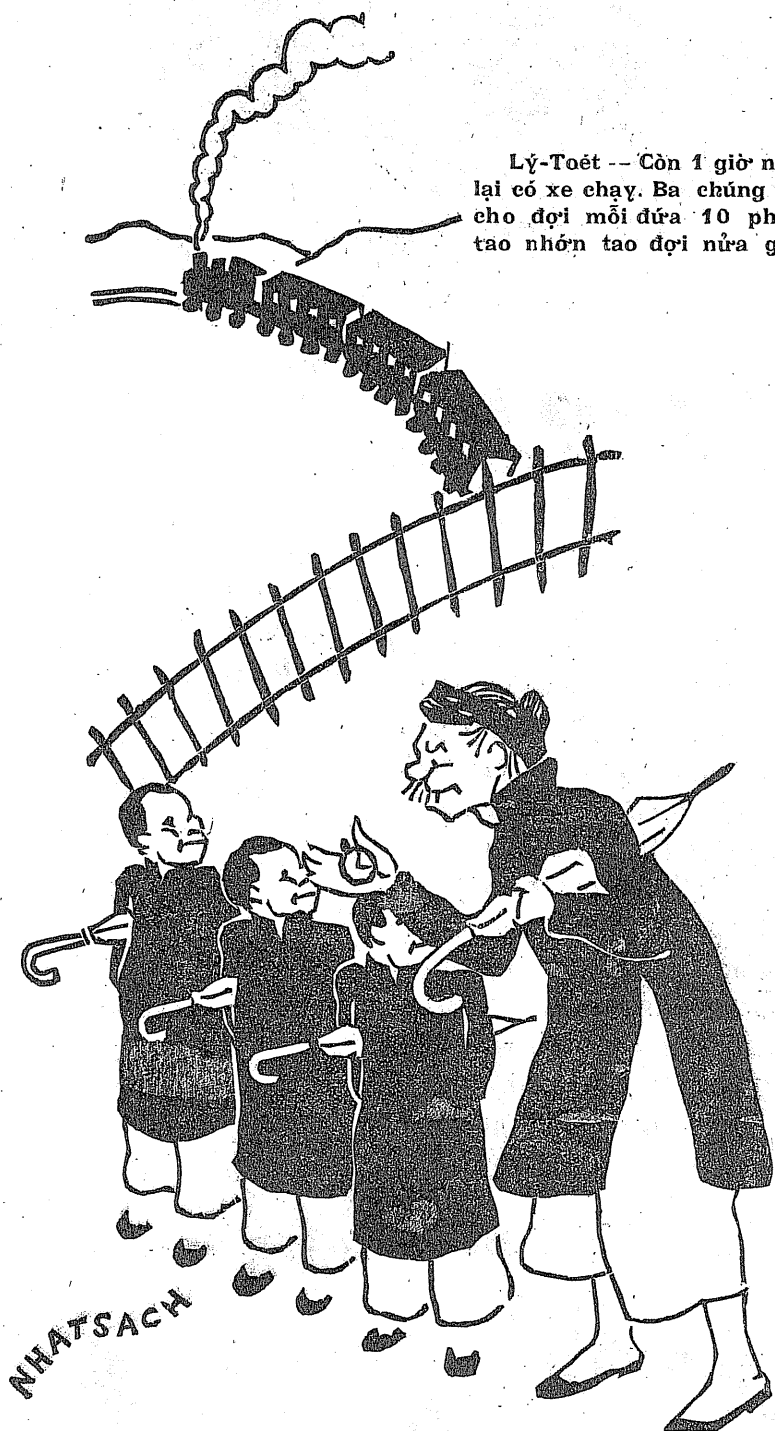
(Xem tiếp trang sau)

Số 38

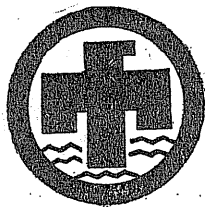
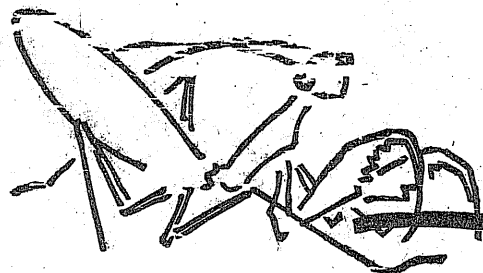
NÓI KHÍCH



— Có giỏi thì ra đây, đồ hèn nhát!



Lý-Toét -- Còn 1 giờ nữa mới lại có xe chạy. Ba chúng mày bé cho đợi mỗi đứa 10 phút, còn tao nhón tao đợi nửa giờ.



Tứ hay ngũ

Cô Mariette Jeanne Nguyễn hữu Thị Lan đã được đức Bảo-đại phong làm Hoàng hậu.

Theo báo Đuốc nhà Nam, thì đức Gia-long có đặt ra lệ ngũ bất:

Bất tôn hoàng hậu,
Bất lập đông cung,
Bất phong vương,
Bất thủ trạng nguyên,
Bất lập lễ tướng.

Nhưng theo báo Annnam mới của ông Vĩnh, đức Gia-long chỉ đặt ra tứ bất tri:

Bất lập lễ tướng,
Bất tôn hoàng hậu,
Bất thủ trạng nguyên,
Bất lập hoạn quan.

Vậy thì ngũ hay tứ? Mà nếu ta thêm điều «bất lập hoạn quan» vào, lệ ngũ bất của báo Đuốc nhà Nam, thì lại hóa ra lục mất. Ấy mới rầy! Hay là xin ông Nguyễn văn Vĩnh bấm độn hộ xem ai lầm, ai đúng. Mà nếu ông không bấm được thì đến cung mời ông đánh đồng thiếp xuống âm phủ vào hầu đức Gia-long hỏi cho ra lẽ.

Nhẹ như lông hồng...

Hồng là con một nhà giàu ở vùng Haidương, vì xuân xanh sắp si tam tuần, nên cũng muốn như người ta, lấy vợ; để con, gọi là chút công đền nợ nước, nợ nhà: hẳn ông Phạm-lê-Bồng kim khánh không có thể bảo Hồng không phải là một nhà ái-quốc được.

Nhưng rủi cho Hồng, cha mẹ gặp hồi kinh-tế khủng-hoảng chưa chạy được ngàn bạc, là món tiền cần dùng cho sự cưới xin của Hồng. Hồng nản nỉ đôi ba phen, viện những nhẽ lý cao xa không kém gì ông Tôn-thất-Bình bên báo Xứ sở: nào lấy vợ để đẻ con, ngõ hầu không phụ lòng mong mỏi một người nổi giời tòng đường của ông bà, ông vải; nào để con tức làm cho nước nhà thêm được một nhân mạng, ngõ hầu khỏi phụ tấm lòng những nhà yêu nước, yêu non ngày ngày mong cho nước thêm mạnh, thêm đông.

Năn nỉ mãi không được như ý sở cầu, Hồng sinh ra buồn rầu, buồn rĩ, buồn nỉ, buồn non. Rồi ngày mồng tám vừa qua, chàng viết một bức thư kể hết sự tình, bỏ túi, đoạn khăn áo chỉnh tề ra đường xe lửa đợi có chuyến xe qua, nằm soài ra để tự tử.

Người xưa có nói: tính mệnh có khi coi nhẹ như lông hồng, có khi coi nặng như núi Thái-sơn, có cái chết oanh liệt, có cái chết đáng khinh, không biết tính mệnh của anh Hồng vừa tự tử đây là lông hồng hay là núi Thái-sơn mà anh coi rẻ như cỏ rác. Có lẽ tính mệnh anh chàng ấy là cỏ rác thật đấy.

...Nặng như núi Thái-sơn

Tước cửa hiệu Gò-đa. Xe chạy như mắc cửi, người qua lại đông như hoi. Một cái xe điện chạy mạnh lại. Bỗng thoáng thấy bóng người ngã vật ra trên đường xe điện, khiến người qua lại, ai cũng phải rùng mình, tưởng không sao tránh được tấn thảm kịch sắp xảy ra.

Ký sau có phụ trương
sẽ đăng

THẾ RỒI MỘT BUỔI CHIỀU
Của Nhất-Linh



Biểu các bạn mua dài hạn
Bán lẻ: ba xu một tập

QUYỀN CÔNG DÂN

(Tiếp theo trang nhất)

tự do của kẻ khác là được rồi. Quý hồ ta làm đủ bổn phận của ta: ta đóng đủ thuế, đủ siu thì không ai lấy oai quyền gì mà bắt nạt nổi ta, không ai lấy sức lực gì mà làm mất tự do của ta. Tự do ấy là tự do đi thênh thang trên con đường cái mà ta đã đóng thuế để đắp nên, là tự do uống nước giếng khơi mát mẻ mà ta đã đóng thuế để khơi ra, là tự do bỏ phiếu bầu người ta muốn bầu, không ai dùng oai quyền mà cấm đoán nổi, là tự do tham dự vào việc hương chính, nếu ta có đủ tư cách và nếu người làng bầu ta ra để bênh vực quyền lợi cho họ và cho cả ta nữa. Tự do ấy là tự do nói và viết những điều ta nghĩ, quý hồ những điều ấy

không phạm tới pháp luật....

Độc đoạn văn trên này, chắc ông phải mỉm cười, mà tôi cũng phải ngừng bút và tự cười thầm, vì tôi tưởng như tôi đương ở trên diễn đàn.

Vậy xin ngừng bút để đến thư sau ta sẽ bàn lần lượt về từng điều khoản trong bản chương trình giáo dục dân quê của chúng ta.

Kính thư
Nhị-Linh

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYỀN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRÉ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa đông sau phố Xe-Điêu)

KHỎI MƠI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tật mang thì lại bán đường chữa khoán: khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng bán mĩu thủy ngân nên không bốc lên rắng, không vật vã và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu rút nọc.

ĐỨC-THỌ-ĐƯƠNG

241, Route de Hué (24 gian), Hanoi
có buồng riêng khám và chữa bệnh tính rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối tinh hóa giao, ngăn đi các lịnh (nhớ viết thư kể bệnh phần mình vì có nhiều thứ — thứ nào cũng 0 \$ 00 một ve — mỗi thứ chữa một thời kỳ khác nhau).

THẦY LÝ TOÉT

Thầy Lý-Toét gặp người mịch thuốc: Ông LẬU mà muốn được khỏi ngay Phải nên biết lối tìm thầy. 139 HÀNG RƯỢU ở ngay Nam-Thành «Nam-định» Thuốc ông Lang Thiện nổi danh. Có khoa chữa Lậu vừa nhanh vừa tái. Giá thuốc 2 lo: đồng hai «1\$20». Mỗi ve sáu các chẳng sai chữ nào. Làm Đại-lý thu vào mã hỏi. Được hoa-hồng lại khỏi lối thôi. Thưa ông tôi đã biết rồi. Thuốc nhà Thịnh-Đức dưới giới đồn vang.

MINH-THU LAI CÁO

Mandat để: VŨ-DUY-THIỆN, 139 Rue France, Nam-định.

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM

và cố động cho nhiều người mua năm

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tính nhỏ đủ tỏ rõ: mua lẻ 52 số = 3 \$ 64. Mua năm 3 \$. Lợi 0 \$ 64 với 0 \$ 36 Phụ-trương vị chi lợi 1 \$ 00 nghĩa là được trừ 30% (không kể các lợi quyền khác nữa).

NHỎ ĐẾN LỚN

số 39

Máy người cầm máy nhanh tay băm xe đứng dừng lại trước mấy người nằm sóng sượt trên đường: một người đàn ông và một người đàn bà ẵm con.

Đưa về sở cầm, người đàn ông khai tên là Lương-văn-Xá, làm ruộng, quán làng Văn-xá, tỉnh Namđịnh. Hồi năm ngoái đây, em và là Lương-văn-Nhữ bị bọn cường-hào trong làng ức hiếp, nên phải tự tử, để lại vợ góa, con côi. Bọn cường-hào 16 người bị bắt và bị tòa Nam-án kết tội tử. Chống án lên tòa thượng thẩm, họ được tha bổng. Ở tòa ra, họ có đe Xá rằng phen này về làng họ sẽ mưu đốt nhà Xá và tìm hết cách làm cho Xá phải nhục khổ đến bỏ làng mà đi tha phương cầu thực.

Phần thì lo sợ sự thực hành những điều đe dọa của lũ cường-hào, phần thì biết số phận kiến muối, khó nổi tỏ lòng uất phẫn, nên Xá đành liều, cùng với em dân tự tử cho xong!

Nhưng xe điện nào có phải là nơi tòa án mà mong nó thấu cho nỗi oan ức, nó chỉ là một vật vô tình, vô tri, vô giác như lũ cường-hào kia!

Afa, Afima, Affamé

Bao Bân dân (Ami du peuple) than phiền rằng người Nam, người Pháp cách biệt nhau quá.

Rồi báo ấy bàn rằng người Pháp, người Nam nên thân thiện với nhau để hiểu nhau hơn, quý nhau hơn, và hô hào lập một hội «Pháp Việt giao hữu» (Maison des Amitiés Franco - Annamites) viết tắt là Afa.

Ý kiến hay lẽ tất nhiên có người hưởng ứng. Hết báo Annam mới, đến báo Đông-dương liên đoàn (Union Indochinoise) đăng bài tán thành việc lập hội Afa.

Nhưng lấy tiền đâu? Lúc kinh-tế này chỉ có lập được hội bọn đói ăn (affamés) là cùng (Báo Đông-dương

liên đoàn bảo nên mượn hội quán hội Khai-tri tiến-đức (tức là hội K. T. T. Đ.) dịch ra chữ tây là hội Afima, làm hội quán hội Afa).

Đó cũng là một ý kiến hay. Song tôi chỉ sợ hội P. V. G. H. mà dùng hội quán hội K. T. T. Đ. thì rồi số phận Afa hóa ra lại giống số phận Afima mất: tôi hay mê tin và sợ quả quang lâm!

Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh
A i cũng còn nhớ rằng hồi nghênh-
giã năm ngoái, hà-thành cũng
nhớ có bốn cô đào hát khúc nghênh-
hoàng, nên lễ càng thêm long-trọng.

Cái giọng nữ nồn thành thốt đã thấu đến tai cửu-trùng, nên, sau khi hồi-loan, thánh chỉ đã ban xuống cho mỗi cô một đồng ngàn tiền hạng ba.

Người ta sinh ra ở đời, không có nghề gì xấu, chỉ lo không đứng được với nghề.

«Hữu tài» tất «hữu dụng» các cô cố nữa đi.

Ơn này ban ra, tiện cho các cô điều nữa, là đỡ phải tốn tiền sắm quả tim hay cái khung ảnh tròn tròn đeo trước ngực.

Tâm-huê-khách.

Vợ — À! cậu lại
quen cái thói «lấy
thịt dê người» à?



BÀI HÁT TUỔI XUÂN

Tuổi thanh-niên của chúng ta
Như nắng trời xuân tươi sáng
Như chim trên cánh vui ca.

Em ơi! tội chi sâu cho lòng thêm nặng,
Vì còn lâu mới tới buổi thu già.

Em nên hái dóa hoa tươi,
Cùng với ta cao tiếng hát.
Cùng với ta nhón nhơ chơi

Trong cảnh vườn xuân gió đào qua
thơm ngát
Lo mà chi đến những ngày mai?

Em trông đôi bướm kia bay
Lặng băng qua đó qua đây,
Yêu cánh hồng bay thăm hoa biếc.
Bướm vô tư nào đâu có biết.

— Nhưng mà hồn bướm vẫn chưa say.

Em ơi! hỡi bạn ngây thơ!
Trong lúc em tung dóa hoa,
Trong lúc sẵn theo đôi bướm,
Em có biết lòng ta sung sướng,
Vì em sẵn đuổi mấy vần thơ?

Thế-Lữ.

CỨ SỐNG, CỨ ĐI!

Cây hỏi chim: «anh bay
Hết đó lại đến đây,
Vui gì tiêu ngày tháng?»
Chim hỏi cây: «xuân qua
Lột chì hết nhẵn hoa,
Sao chị không thấy chán?»

Chim nói: «thời giờ đi,
Tôi mặc chẳng biết chi,
Lượn chơi xem bốn bề...!»
Cây nói: «hết mùa đông,
Tôi lại nhuộm má hồng:
Xuân, xuân tôi vẫn thế».

Chim bảo: «dưới gầm trời,
Tôi chọn lấy một nơi;
Nhất cánh, lòng xáy lỗ.
Kiếm vợ rồi sinh con,
Giữ cho giống nòi còn:
Đời con như đời bố...?»

Cây bảo: «tôi nuôi hoa,
Hoa tàn, lại nở ra;
Lá xanh thay lá úa;
Đời biến đổi bao lần,
Tôi cứ cười với xuân:
Sao chẳng hiểu gì nữa!»

Hà-tam-Thái,

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN MÃY VẦN THƠ

CỦA THẾ-LỮ

In có hạn và thật có vẽ mỹ thuật, mỗi cuốn giá 1\$00, tiền cước gửi 0\$20. Trả tiền trước bằng ngân phiếu 1\$20 gửi về: Ông Nguyễn - Tường - Tam N° 1 Boulevard Carnot Bao nhiêu người gửi tiền mua thì in bấy nhiêu. Ngoài ra không bán. Quyền nào cũng có chữ ký của tác giả

Đã có bán mấy cuốn sách mới

VÀNG VÀ MÁU... Giá: 0\$45

CỦA THẾ-LỮ (TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

ANH PHẢI SỐNG... Giá: 0\$45

CỦA NHẤT-LINH VÀ KHÁI-HUNG

(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

CẠM BẦY NGƯỜI... Giá: 0\$45

CỦA THIÊN HỒ VŨ - TRỌNG - PHỤNG

(3 QUYỀN TRÊN NÀY DO SADEP

XẤT BẮN)

Mua sách xin gửi tiền trước về ông

Nguyễn - Tường - Tam 1 Bd Carnot

1 tiền cước gửi lối bảo lĩnh: 1 cuốn

0\$20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0\$06

Các bạn mua P. H. dài hạn được

trừ 10% vào tiền sách

NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU

100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)

CHUYÊN RUỘM đủ các thứ hàng Tây, hấp quần áo tây, chải tuyết và đôi màu các hàng nhung, ruộm các hàng súc, súc hàng giải.. Rộng bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.

MỘT TIN MỪNG CHO NỮ HỌC-SINH HÀ-THANH

Đến mồng 10 tháng giêng ta, tại trường Hoài-Đức sau nhà in Trung-Bắc sẽ mở:

- 1) Đủ ban sơ-đẳng tiểu học.
- 2) Lớp luyện học-trò thi sơ-đẳng về kỳ thi tháng Juin 1934.
- 3) Lớp luyện tập Pháp-văn và toán-pháp.

VỀ ĐẸP RIÊNG TẶNG CÁC BÀ CÁC CÔ

Y phục của phụ-nữ

Lần này tôi hãy tạm cho một kiểu áo mới ra mắt các bạn.

Mới thoạt trông chắc có người cho là lạ. Song của đáng tội, nó cũng hơi lạ thật. Nó lạ là vì nó mới, nó gọn gàng — nếu tôi không giám bảo là đẹp — nói tóm lại là vì nó khác với kiểu mẫu hiện thời của các bạn. Cái đó đã cố nhiên, nếu để tâm suy xét, hẳn ai cũng công nhận như vậy. Sửa sang mà lại không mới, không khác kiểu mẫu cũ thì chẳng ai còn dám sửa sang cho «to truyện».

Vậy kiểu áo này tuy có đôi vẻ khác thường, xin các bạn cứ yên lòng. Không những nó có một tính cách riêng, nó lại còn tỏ cho người ngoài biết rằng: nước ta đã đến thời kỳ biết cải cách và riêng cũng có bộ quốc phục hợp thời. Ngoài ra nó lại còn đúng với phép vệ sinh, thấu gồm các vẻ mỹ thuật và thêm giúp giảm thiểu của «phái đẹp».

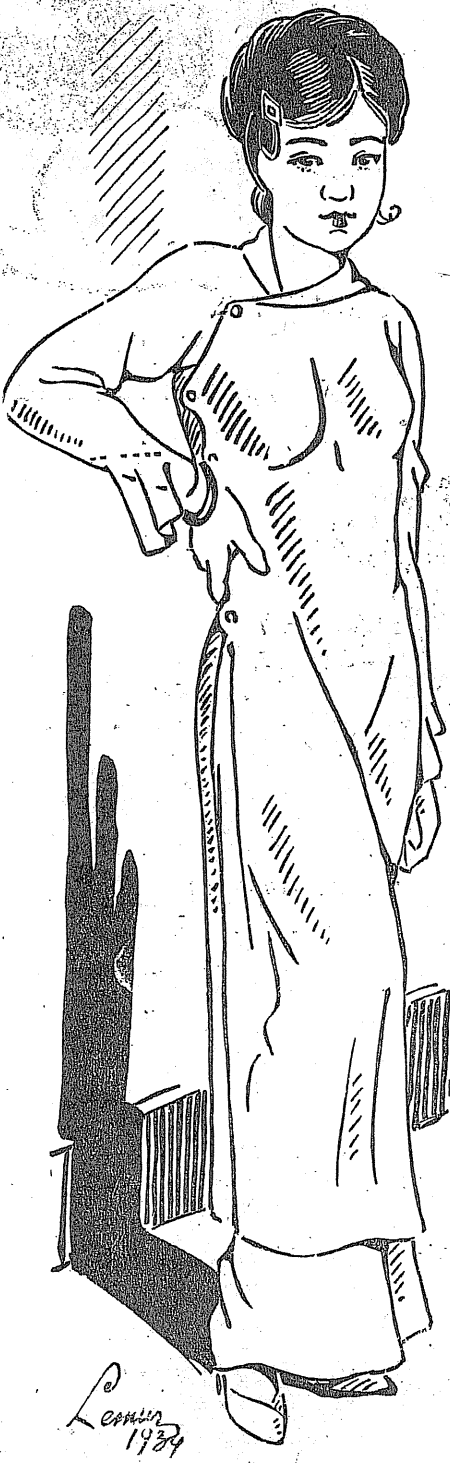
Sở dĩ tôi cho hơi chật ở chỗ bụng là vì tôi muốn phân biệt rõ ràng phần ngực với phần bụng. Trái hẳn với ý tưởng của một vài nhà đạo đức Việt-Nam, người thái tây đều cho bộ ngực cần nhất cho nhan sắc phụ-nữ. Một người con gái đẹp mà «không có ngực», nghĩa là ngực lép kẹp như chiếc đồng hồ Omega — thì không thể nào gọi là một người đẹp hoàn toàn được.... Có người khi trông thấy một thiếu phụ có bộ ngực nở nang thường ra chiều mai-mĩa, vì họ cho thể là chướng, là lằng lờ. Đối với người đó, nếu ta đem ý tưởng âu tây, tinh thần mỹ thuật ra giảng, chắc họ không khi nào chịu hiểu. Họ có biết đâu rằng chính người mình cũng hay dùng câu: thắt dây lưng ông để tả một người con gái đẹp. (Một số báo sau, tôi sẽ có bài nói về cách luyện bộ ngực cho được nở nang).

Từ bụng trở xuống, ta nên thu hẹp lại cho mắt về lờ mờ. Nhưng có một điều tôi muốn các bạn để ý theo hơn hết là nên bỏ hẳn chiếc vạt con và cho chúng thêm các vạt chính. Ngoài hai việc lau tẩy và hỉ mũi, ta để vạt con kuong những nó không ích gì thêm nữa, mà nó lại còn bất tiện vì về mùa rét, ta mặc hai, ba áo kép một lúc thì những vạt con ấy trởng chất lên nhau sẽ làm cho ta khó chịu và người trông sẽ thành một bèn phồng cộn, còn một bèn lép kẹp. Còn các vạt chính, tôi khuyên nên cho dài chút nữa, không phải để đối chọi với những chiếc pardessus de

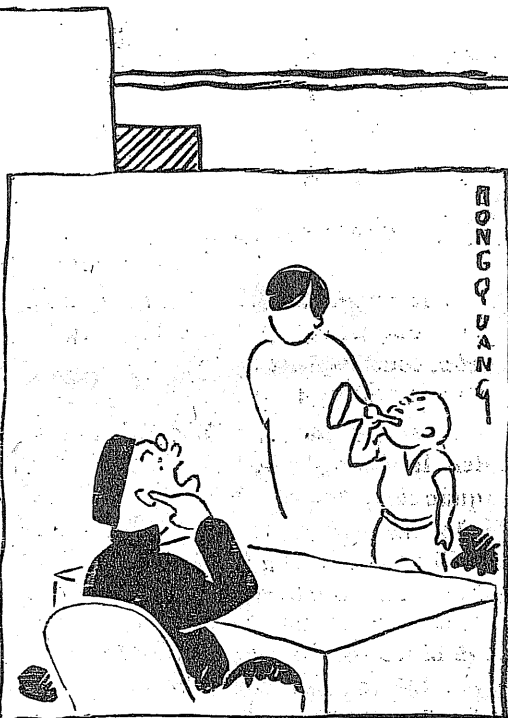
ville của phần nhiều công tử âu trang đầu mà chỉ vì tôi nghiệm rằng: phụ nữ các nước cũng cho là áo có hơi chùng — nhưng đừng lụng thụng — thì mới tôn được vẻ đẹp.

Ta cứ để ý xem áo của phụ-nữ các nước văn minh như Pháp, Đức, Nhật cho đến những dân tộc mà ta cho là ít tiến hóa, sống trong những núi thẳm, rừng xanh (các cô Mường Hòa-binh, Thái ở Phong-thổ) ta sẽ thấy rõ. Dù họ không đồng ý nhau hẳn ở những thứ hàng, kiểu may, họ cũng giống nhau được ở chỗ cho vạt chúng là đẹp.

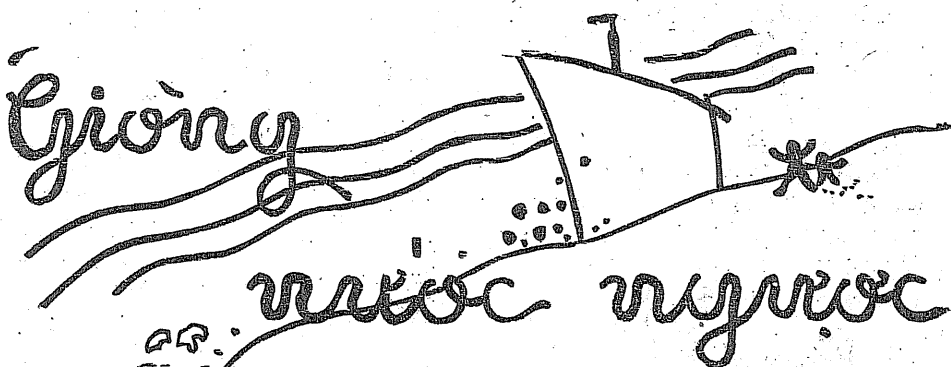
CÁT-TƯỜNG



— Nó khóc quá, rức cả óc không làm gì được — Nó thích, cái gì thì mua cho nó nín đi.



— Bây giờ hẳn ông được yên — Tôi đã mua cho nó cái nó thích đấy



ĐỀ ẢNH LOA SỐ 5

«NGỒN NGANG TRĂM MỖI»

À kia con cái nhà ai,
Đem phơi nhan-sắc cho người chơi chung.
Liếc ai đôi mắt nào nùng?
Trêu ai cái cặp môi hồng nhơn nhơ?

Mặt hoa da phấn vẻ trai lơ,
Mơ mộng chi chi, khéo thần thờ!
Hay động tình xuân nên bứt rút,
Ngồn ngang trăm mối rối lòng tơ.

Mơ màng những truyện phát phơ,
Cùng ai trên nguyệt-dưới hoa sê tình.
Mơ màng những yến cùg oanh,
Trái tim chưa biết nên dành cho ai...?

Hay e sắp hết cái xuân rồi
Mà vẫn cô phòng phận lẻ loi
Nên mượn mồm Loa làm quảng-cáo
Kẻo rồi tình ế lại duyên ôi!

Tú Mỡ

PHONG RAO MỚI

ĐÀN «GÀ MÁI» CỦA BẢO LOA

Bảo Loa có một đàn gà,
Thực là tốt mã, thực là dài đuôi.
Khen ai đã khéo chăn nuôi,
Đề Loa đem hiến cho đời chơi chung.
Sướng thay cho bọn càn-long,
Từ nay hẳn được thỏa lòng chọn hoa.

Tú Mỡ

PHONG RAO

LẦY CHỒNG GIÀ

Xuân xanh em mới mười lăm,
Tham giàu lấy lão tám năm làm chồng.
Yêu nhau bởi chút hơi đồng,
Không tiền nào để tơ-hồng nào se.
Mặc đời mai-mĩa cười chê,
Đề cho ông lão vô về hòm mại;
Ít lâu lão móm châu giời,
Bấy giờ em sẽ kiếm người trai tân;
Cùng nhau nối lại tình xuân,
Trăm năm ven kiếp ái-án nồng nàn.

Trần-trung-Phượng

AI CẦN KIỂM ĐẠI-LÝ TRONG NAM

HIỆU THANH-THANH MỚI MỞ Ở VÀO 3 CĂN PHỐ LĂN GÓC HAI CON ĐƯỜNG LỚN SAIGON, N. 38 RUE PELLERIN VÀ N. 118-120 BOULEVARD DE LA SOMME

BÁN VÀ LÀM ĐẠI-LÝ

- a/ Đủ các thứ văn phòng và học liệu. Báo chí và sách vở bằng Pháp-văn Quốc-văn có giá trị.
- b/ Đủ các thứ giao, nhưng, kỳ, quế, cao, đơn, hoàn tán, và các thứ thuốc, thử dầu có danh tiếng.
- c/ Các thứ hàng tơ lụa do người mình chế tạo và hết thảy các món hàng nội hóa khác.

Thư điểm, được phòng và các nhà công nghệ trong nước, nếu muốn cho hàng các ngài tiêu thụ trong Nam, thì xin viết thư cho:

M. HỒ-HỮU-NHÀ, chủ nhân hiệu THANH-THANH SAIGON. NÊN CHÚ Ý ĐẶC BIỆT LÀ hiệu THANH-THANH không những xài số tiền lớn về Quảng-cáo trong các báo chí ba kỳ mà lại đặc phái 3 người Commis-voyageur đi khắp lục tỉnh cổ động những thứ hàng mà hiệu ấy lãnh làm đại-lý.

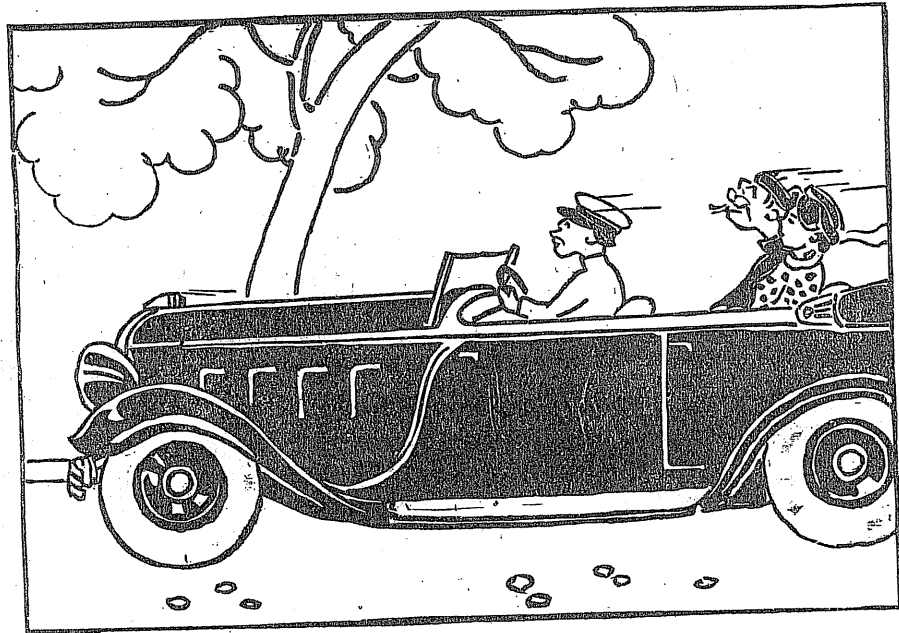
Phú Đức Được Phong



Cậu còn trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em.

Đây thứ THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:
PHÚ-ĐỨC-ĐƯỢC-PHONG
209, phố Khách — Nam-định



Tranh I

Ông Trần-bá-Vinh với Bạn-Trẻ.

Ông Trần-bá-Vinh là một ông nghị-viên hạt Nghệ-Tĩnh, lại là chủ bút kiêm chủ nhiệm tờ báo Sao-Mai (hay Sao-Hôm).

Chữ « chủ bút » ông đề to tướng trên tờ Sao-Mai (Sao-Hôm) ai trông cũng rõ, vậy mà báo Bạn-Trẻ kỷ vừa rồi đăng một bài, có đoạn nói rằng ông thuê người làm chủ bút.

Vậy ra ông nghị Vinh làm chủ bút bằng tướng tượng. Nếu thế, ông nên đổi tên tờ Sao-Mai (Sao-Hôm) ra tờ « Cung-Trăng » thì đúng hơn: sao Mai làm gì có cuội!

Ông Vinh không những làm nghị-viên, làm chủ nhiệm kiêm chủ bút tướng-tượng báo Sao-Mai, lại còn là người nấu rượu Nam-đồng-Ích nữa. Ông nghị chu đáo thật: viết báo để quảng cáo rượu với dân, dân uống say rồi ông ra diễn thuyết, xin họ bầu cử cho, để ra làm nghị-viên bênh vực... cho rượu.

Ông thực là một lòng vì nước vì dân, vì rằng dân có say mới bầu cho ông, mà bầu cho ông tức có ích cho ông, mà có ích cho ông là có ích cho dân, cho nước. Lý luận lắm!

... Muốn thành chính quả.

Chùa Giác-hoàng ở miền Bà-điền (Nam-kỳ) là một cảnh chùa thanh u, xung quanh cây cối bao phủ: ai trông thấy cũng tưởng là một cảnh nên thơ, êm-dềm tĩnh mịch, không bao giờ xảy ra sự gì.

Trụ-trì chùa ấy là ông Hòa-thượng Hòa. Ông quý y từ thửa lên sáu, ngày

ngày tụng kinh niệm phật, cho đến năm nay, ông chẵn 38 tuổi. Ai cũng tưởng ông sẽ như sư cụ chùa Châu-long hay sư cụ chùa Hòa-giai, ngày một tăng phúc, tăng xương, tăng lộc, hưởng của trời, thờ phật để ăn oản.

Ai ngờ đâu, khác với mấy vị sư chân tu ở Hanoi, ông lại không yêu đời, chỉ ao ước được... chết.

Ông đồ dầu sáng vào một cái lư hương lớn, đem đề trước ban thờ phật, ăn vận sắc phục hòa-thượng đẳng hoàng, rồi đợi đến sáng sớm tinh sương, ông đứng mình vào lư dầu, châm lửa đốt...

Lúc đó vào khoảng bốn giờ sáng, không một tiếng kêu, không một tiếng động. Hàng xóm có người nghe thấy ông niệm « Nam-vô » lớn tiếng hơn mọi khi một chút mà thôi.

Lúc người ta biết, người ta còn trông thấy ông ngồi chấp tay xếp bằng như đức Phật lúc nhập thiền.

Thực là lòng tin ngưỡng của ông đã đến cực điểm, nên ông mới có gan tự thiêu như vậy.

Ngoảnh về Bắc-hà, nào ai có cái gan ấy? Họa chẳng chỉ cho sư cụ chùa bà Đá cũng là hòa-thượng như ông Hòa, mà lại cũng trẻ gần như ông Hòa!

Nhưng... nhưng ông còn phải ở lại thế gian để cảnh tỉnh những thiện nam, tín nữ đương mê muội ở bến mê, bề khô, chứ nếu ông tự thiêu đi, thì còn lấy ai dậy dỗ cho các bà « yêu cảnh, yêu chùa » biết đường về tây phương!

Vậy, nếu hòa-thượng Hòa là phật trong Nam, thì có lẽ, ừ, có lẽ hòa-thượng Tăng Cang là Bồ-tát ngoài Bắc đấy!

Mất vi-trùng.

Ông đốc-tò Lewis Mann ở nước Anh bỏ quên trên ô-tô một cái phong-bì đựng một cái ống nuôi vi-trùng một bệnh truyền nhiễm.

Mấy hôm sau, có người bắt được cái phong-bì, liền đem lại sở cầm. Sở cầm đã giao trả lại ông Lewis Mann. Nhưng còn ống vi-trùng thì vẫn chưa thấy.

Sở cầm đã đánh vô-tuyến-diện cho mọi người biết rằng, ai bắt được ống vi-trùng ấy, nên đem trả ngay ông Lewis Mann, nếu không vi-trùng ấy bay ra, sẽ có bệnh truyền nhiễm.

Đọc tin này, lại nhớ đến truyện Thủy-hử.

Linh hồn một trăm linh tám anh hùng cùng bị giam trong một hầm chùa, một người mở nắp ra, họ bay đi

mọi nơi đầu thai: chắc cũng là vi-trùng đấy chứ gì!

Ngày nay, ở thế-giới, vi-trùng như vậy cũng không phải là ít, nhưng hình như ở nước Tàu nhiều nhất: Tướng-giới-Thạch, Ông-tinh-Vệ, Thái-dinh-Khải,... có nhẽ làm người ta chết nhiều hơn là vi trùng.

Còn nước ta, nước ta không có vi-trùng, chỉ có một... một dân!

Muốn lấy chồng.

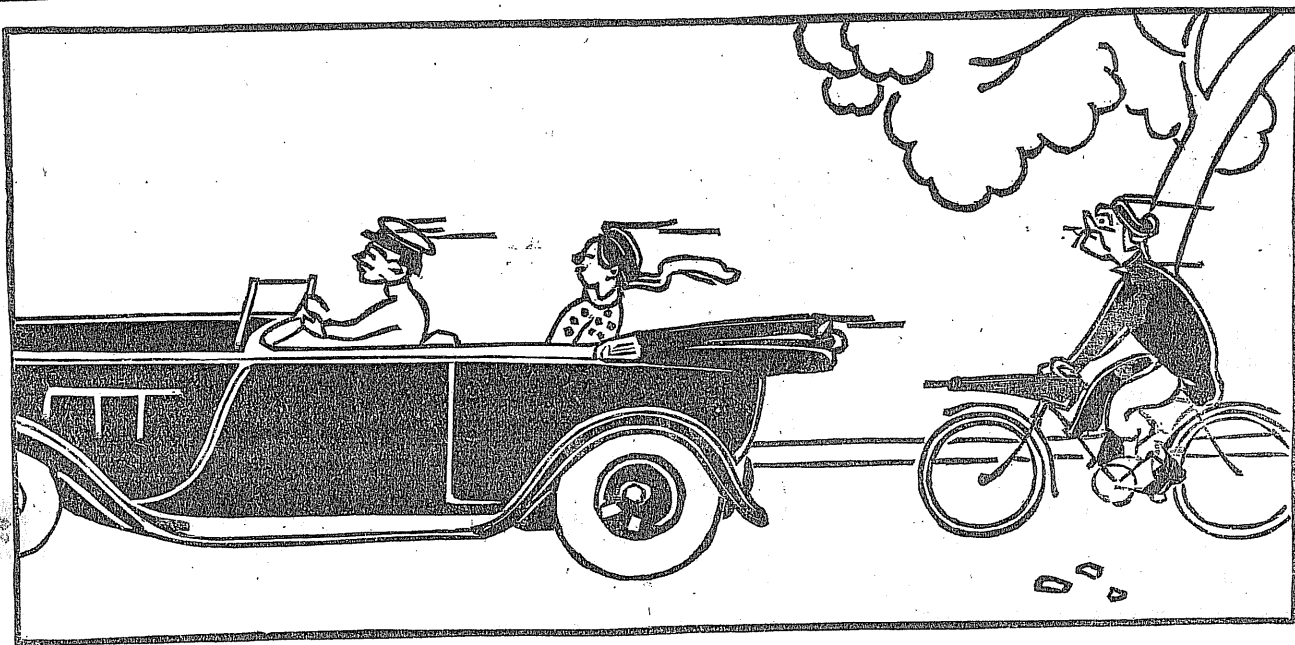
Một viên cảnh sát trưởng nước Áo bên Âu-châu có tiếp được một bức thư của một người đàn bà Áo ở Ba-tư gửi về nhờ tìm hộ một người chồng.

Trong thư, người đàn bà ấy nói rõ rằng: năm nay xuân xanh trạc độ tứ tuần, xong dung nhan vẫn đẹp dễ như mới... ba mươi, cao năm thước anh, nặng 120 cân, đã từng có chồng... nhưng từ năm ngoái, năm xưa, chứ năm nay chồng bỏ thì cũng như chưa có chồng vậy. Theo lời trong thư, bà ta tính tình hòa nhã, vui vẻ, đáng để cho người ta yêu. Còn người chồng bà ta định lấy thì thế nào cũng được, miễn là có số tiền 3.200 đồng làm lễ cưới mà thôi, vì số tiền đó cần cho bà ta để cấp dưỡng cha mẹ già hiện đang sống ở nước Nga.

Tin ấy truyền đã lâu, mà chưa thấy ai là người mắt xanh. Thật là tiếc, đáng tiếc cho tuổi hoa của người hồng nhan... phận mong manh... nặng 120 cân tây trị giá 3.200 đồng.

Nào bên ta, ai là người thương hương tiếc ngọc? Ngoảnh đi, ngoảnh lại họa chẳng có ông Lê-công-Đắc.

Từ-Ly



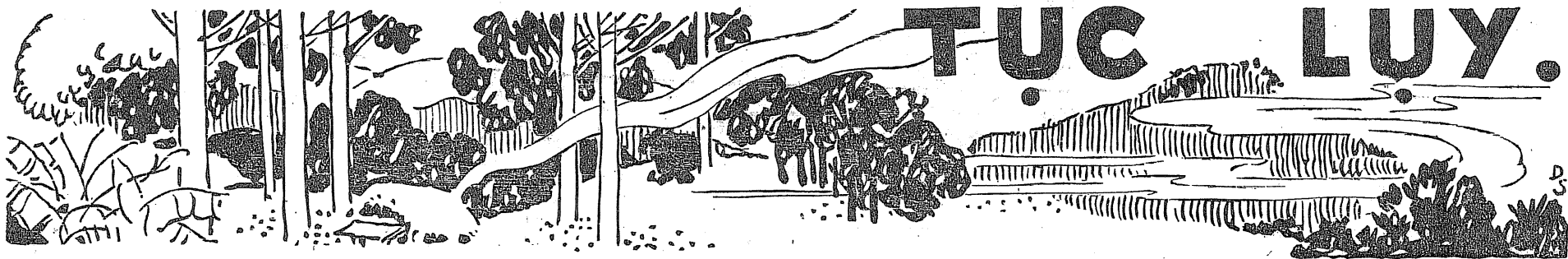
Tranh II

CHƠI XUÂN

Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu LÊ-HUY-PHÁCH, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có « bệnh nghi-ngờ » muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: LÊ-HUY-PHÁCH 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính kèm năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CẦN BẠCH



TIỂU CA KỊCH BA HỒI

(tiếp theo)

HỒI THỨ BA

Văn cảnh trước — năm năm sau.

Tình nhân-loại

LỚP 1

Nhã-tiên đương cho con bú. Một đứa con gái bốn tuổi, ôm nằm trên ổ rơm và đắp một tấm da hổ.

NHÃ-TIÊN.

—Đó! kết quả của một đời chung sống với loài người! Năm ngoài, một thằng con trai chết. Năm nay một đứa con gái ốm, và một thằng con trai mới đẻ... Duyên kiếp năm năm! Tính cách tiên chẳng còn, mà phép màu nhiệm của tiên cũng mất... Năm năm với cái đời vật-chất, thì còn chỉ là tình-anh, còn chỉ là luân-túy!... Kia, con ta ốm mà ta cũng không còn phép thần bí ngày xưa để chữa cho nó khỏi... Đến ngay thân ta, hơn nghìn năm sung sướng trẻ trung ở tiên-giới, mà mới sống có một quãng ngắn ngủi năm năm với loài người, ta đã thấy ta già đi nhiều, xấu đi nhiều. Cũng bệnh tật, khổ sở, ham muốn như bọn họ... Rồi ta cũng chết... Thế là hết đời một nàng tiên bất tử.

Năm năm nay sống với loài người. Chịu muôn nỗi gian truân thống thiết.

Đời khổ hải bao giờ cho hết, Để ta đây nhẹ bước về trời?

TIẾNG VANG

Đừng dài lời than thở
Hãy nhẫn nại mà chống chọi với đời
Và yên lặng mà chịu đau, chịu khổ,
Vì yên lặng là sức mạnh loài người.

NHÃ-TIÊN

Người là ai? Người là ai?
Năm năm giòng, ngày ngày người khuyên giải,
Người dạy ta khuất phục và nhẫn nại.

TIẾNG VANG

Ta chỉ là tiếng vang
Của tâm hồn tro bụi.
Với kẻ tàn ác, ta là sự dịu dàng,
Với kẻ đau phiền, ta là lời an ủi.

NHÃ-TIÊN

Vậy người hãy bảo cho ta hay:
Trong trần thế còn có chi là thú?
Ta chỉ nếm toàn những vị đắng cay,
Ta chỉ gặp toàn những điều đau khổ.

Mới năm năm lẫn lộn với loài người
Mà ta tưởng dài bằng bao thế-kỷ,
Dài hơn đời ta sống ở trên trời
Là một đời toàn thiện và toàn mỹ.

Người bảo ta: hạnh-phúc của ái-tình,
Ta chỉ thấy sự phóng dật dục thê.
Người dạy ta: nhẫn-nại và hy-sinh,
Ta chỉ thấy: sự hy-sinh vô nghĩa.

Đấy! người coi kết quả của ái-ân:
Một con chết và một con đau ốm.
Cho được hết cái đời khổ thống,
Ta chỉ mong mau lánh cõi trần.

TIẾNG VANG

Đừng dài lời than thở,
Hãy nhẫn nại mà chống chọi với đời
Và lãnh đạm mà chịu đau, chịu khổ.
Vĩ đại thay, sự đau khổ của loài người!

ĐÀN CHIM SẼ

Cánh của ta! cánh của chúng ta!

NHÃ-TIÊN

Rời trần thế, lòng ta không thương tiếc,
Vì ở đây, ta chẳng yêu ai.
Ta như sống giữa nơi sa-mạc,
Thôi mau mau kịp trở về trời.
(chắp cánh vào mình).

VÀNG ANH

Nhã tiên trở về trời!
Thôi, từ nay những lời ca thánh thót,
Mà đậu trên cành tâm xuân ta vui hát

Đề ai nghe?
Biết đề ai nghe?

NHÃ-TIÊN (vừa nhảy múa vừa hát)

Cánh của ta! đôi cánh của ta!
Người sắp đưa ta về tiên giới



(Có tiếng đứa con ốm khóc. Nhã tiên ôm con bé lại ở rơm, vỗ về):

NHÃ-TIÊN.—(Nói) Con cố ngủ đi. Con khóc lóc thêm đau lòng mẹ.

Đưa con ốm lại nằm yên. Cả đứa con bế trong lòng cũng đã ngủ. Nhã-tiên đặt nó xuống ổ rơm. Bỗng nàng đắm mắt nhìn tới một chỗ vách nứt mục nát.

NHÃ-TIÊN (nói). Quái! có vật gì trắng trắng. (Nàng bẻ rộng chỗ nứt mục ra, rồi mừng rú lên). Trời ơi! đôi cánh của ta (vội vàng kéo đôi cánh giấu ở giữa hai bức phên ra, phủ bụi, ra trước cửa nhà đặt xuống đất).

NHÃ-TIÊN (vừa nhảy múa vừa hát)

Cánh của ta! đôi cánh của ta!
Bấy lâu ta sống đời giam hãm
Như con hùm sa trong bẫy cạm,
Và trong lồng, con chim sơn-ca,
Cánh của ta! đôi cánh của ta!

(Nghe tiếng tiên hát, con chim vàng anh, con chim họa mi và đàn chim sẻ bay đến).

LỚP II

NHÃ-TIÊN — VÀNG ANH —

HỌA MI — ĐÀN CHIM SẼ

HỌA MI

Cánh của ta! đôi cánh của ta!

VÀNG ANH

Cánh của ta! đôi cánh của ta!

Là nơi không ai ốm, ai già
Như ở miền khổ hải.

HỌA MI

Nhã tiên về tiên giới!
Thôi! từ nay giọng réo rắt ta ca
Trong khóm hồng đầy hoa,
Ai lưu ý tới?
Còn ai lưu ý tới?

NHÃ-TIÊN

Thôi các người đừng lưu luyến ai hoài,
Đề ta trở về trời.

ĐÀN CHIM SẼ

Nhã tiên trở về trời!
Vây những ngày mưa sa gió thổi,
Không đi kiếm được mồi.

Bọn ta đành chết đói,
Ồi! bọn ta đành chết đói.

NHÃ-TIÊN

Thôi các người! đừng lưu luyến ai hoài!
Đề ta trở về trời.
Trước khi từ biệt lánh cõi đời,

Của KHÁI-HƯNG

Này ta hiến tiên ca một bài:

(vừa múa vừa ca)

Trời có những áng mây vàng chói lọi
Nhẹ nhàng vờn trên đỉnh núi Bồng lai.
Trong sương trắng, núi Bồng-lai như nổi,
Và sắc mây in bật lên màu trời.

TIẾNG VANG

Nhưng người có tấm lòng thương nhân loại,
Tấm lòng vàng đẹp hơn áng mây trời.

HỌA MI, VÀNG ANH, ĐÀN CHIM SẼ

(nhớ nhạc bảo nhau):

Đâu đây có tiếng người.

(đàn chim sợ hãi bay đi nơi khác)

LỚP III

NHÃ-TIÊN — TIẾNG VANG

NHÃ-TIÊN (vừa múa vừa ca)
Trời có muôn hoa khoe màu tươi,
Và đưa hương thơm ngát
Trong khắp động Thiên-thai,
Nhịp nhàng bao tiên nga múa hát.

TIẾNG VANG

Hoa tuy thơm, nhưng còn kém lòng người:
Tấm lòng thương nhân loại.

NHÃ-TIÊN

Trời có những ngôi sao sáng rọi,
Đó là đèn trong hội Hoa-đăng...

TIẾNG VANG

Nhưng loài người có tấm lòng vàng:
Tấm lòng thương nhân loại.

NHÃ-TIÊN (dừng múa).

Này, bạn ta, hỡi tiếng vang!
Người khuyên ta hy sinh và nhẫn nại
Vì thấy ta bị loài người tàn hại
Trong năm năm ta ở chốn nhân gian.

Hôm nay, ta sắp sửa
Rời nhân gian trở lại chốn thiên đàng,

Có sao người còn giữ,
Vì loài người khen ngợi tấm lòng vàng?

TIẾNG VANG (nói). — Ban nầy Nhã-Tiên đã ca tụng những cảnh đẹp ở tiên giới. Bây giờ xin lắng tai nghe ta ca tụng những cảnh đẹp ở nhân gian:

Bên đường hẻm, túp lều tranh nhỏ hẹp,

Mái xác xơ, mà vách đất đỏ xiêu.
Luồng gió lạnh thổi lọt qua phen liếp.

Trong gian nhà, một cảnh tượng tiêu điều:

Nhà Khiếu-Vũ to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là:

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiếu-Vũ rộng 150m². Bài trí theo lối tân-thời.

KHIẾU-VŨ

Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.

Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.

Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho tiện ai cũng đến vui chơi được.
Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiếu-vũ.
Ở các tỉnh xa muốn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

BÁC-SỸ ĐẶNG-VŨ-LẠC — Y-SỸ LÊ-TOÀN

CHUYÊN-MÔN CHỮA MẮT

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT

48, phố Phủ-Doãn (Richaud) — Télec.: 586

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN

40-42, phố hàng Bẫy (Duvillier) — Télec.: 585

BỆNH-VIỆN. — Có Bác-sỹ ĐẶNG-VŨ-LẠC và Y-sỹ LÊ-TOÀN ở luôn bệnh-viện trông nom cẩn-thận

HỘ-SINH-VIỆN. — Bác-sỹ ĐẶNG-VŨ-LẠC chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh đàn bà con trẻ, trông nom cho người sản phụ trong khi ở nhà hộ-sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỚI MỞ

NHÀ HỘ-SINH PHỤ

93, hàng Đồng (Quivre prolongée)

Téléphone: 653

Bà lão ốm nằm co ro trơ trọi.
Đêm thì khuya mà bà ta thì đói;
Bỗng mơ thấy trong giấc mộng
hàng hoàng
Một nàng tiên sẵn sàng đứng bên
giường.

NHÃ TIÊN

Ta đây thường giúp đỡ
Những người ốm, người già.
Nhưng người đừng hát nữa,
Làm đau sót lòng ta.

TIẾNG VANG (ca)

Buổi chiều đông. Trên con đường
lầy lội
Đi lang thang một thằng bé mồ
côi.
Gió thổi mạnh, mà trời thì sắp tối.
Thằng bé con đứng lại ngược
nhìn trời...
Bỗng nó thấy lộn trong mây sắc
sẫm
Phốt màu lam, làn khói bay nhẹ
nhàng.
Nó tưởng tới một lò than lửa ấm,
Vội trong nhà một tấm lòng vàng.

NHÃ TIÊN

Ta đây thường giúp đỡ
Những đứa trẻ mồ côi.
Nhưng người đừng hát nữa,
Đề ta trở về trời.

(Vỗ cánh định bay rồi lại đứng lại
lặng lại nghe).

TIẾNG VANG (ca)

Nằm trong ổ, một đôi chim bạc-mà
Mình đỏ hoe, cánh yếu chưa mọc
lông.
Kêu chiếp chiếp, chúng nó mong
cha mẹ,
Và cất đầu ngo ngác bốn bề trông.
Của chúng nó đã bị diều-hâu bắt
Sáng hôm nay, trong lúc đi tìm mồi.
Còn mẹ chúng thời chỉ ham ca hát,
Ham tự do, đang bay liệng tung
trời.

NHÃ TIÊN.

Đừng hát nữa, tiếng lòng ơi! đừng
hát nữa!
Người không thấy giòng châu ta
lã chã?

(Có tiếng trẻ con khóc trong nhà,
Nhã tiên vào ra con nín và ngủ. Rồi
lại ra cửa đứng ngắm nghĩ một lát.
Bỗng nàng tháo đôi cánh vứt xuống
đất).

NHÃ TIÊN.

Tiếng lòng ơi! hỡi tiếng lòng ơi!
Bấy lâu nay ta luống những bi-ai,
Sống trong cảnh trần gian lam lũ,
Mà thương nhớ quãng đời vui thú
Tưng bừng trên chốn bông lai.
Ta đã tưởng khi tìm thấy cánh,
Sẽ rút bỏ trần gian, ta về nơi thanh
tịnh.

Nhưng vì người, hỡi tiếng lòng ơi!
Mà ta lưu luyến cảnh đời,
Mà ta thấy tiên cung là hieu quạnh.
Vì người, ta thấy vui trong cảnh
khô,
Vì người ta chán cảnh thiên đường.
Nghĩa đời ta, trước kia là Vui Thú,
Mà từ nay là sự Yêu Thương.

Ta là một nàng thơ nơi tiên giới,
Xuống trần gian chung sống với
loài người,
Mà thương mến, mà khuyên can,
mà an-ủi,
Hết thầy những người đời.

TIẾNG VANG.

Kìa vạn vật đương hơn hỏ vui tươi,
Vì Nhã tiên ở lại không về trời.

NHÃ TIÊN.

(cất đôi cánh vào chỗ cũ.)

Ta là một nàng thơ nơi tiên giới,
Này cây đàn từ nay ta ca vui
tinh bác-ái, tình thương nhân-
loại.

Và tấm lòng tha thiết yêu đời.

TIẾNG VANG.

Kìa vạn vật đương hơn hỏ vui
tươi,

Vì Nhã tiên ở lại không về trời,

Hạ màn

Khái-Hưng.



Lý Toét — Quái! đàn gì lạ gãy mãi nó cũng không ra tiếng!

VUI CƯỜI

Của T. T. Bạch Haidương

Chồng hay... con?

Bác xã Toe hãy còn xuân lắm, trắng
kiện như con trai mới mười tám, đôi
mươi, nhưng đáng thương cho bác lại
vớ phải cô vợ già như bà cụ. Tuy thế
mặc dầu, hai vợ chồng bác vẫn yêu
quí nhau lắm.

Một hôm vợ ngồi tẽm trâu ở giường
trên, chồng ngồi đối diện ở cái phản
bên cạnh đương nói truyện vui về,
chợt có một anh ngó ngán tay đặt cái
mâm xuống giường mồm chào:

« — Lay-cụ a! chào bác a! bên ông
nữ con báo... »

Mặt đỏ tía tai, bác xã vội ngắt lời:
— « Anh ngu lắm, anh có biết tôi là...
gi ở cái nhà này không? »

Anh nhà quê cuống quýt:
— « Bẩm bác, à bẩm ông là...con cụ
đấy a. »

Của N. H. Bắc-ninh

I. — Đổi bạc

Lý Toét — Này có nhà hàng! đổi hộ
cái giấy năm đồng!

Cô bán hàng, coi đi coi lại tờ giấy
bạc rồi nói:

— Cái giấy bạc này giả cụ a.

Lý Toét ngạc nhiên:

— Giả cả ư?

— Chẳng giả cả thì giả nửa hay sao?

Lý Toét tức mình, gán cổ cãi:

— Lại có thứ lạ thế nữa! Nếu giả
một, hai đồng thì còn có lý, chứ có lẽ
nào lại giả cả năm đồng bạc!

II — Lê thường

Anh coi ngục lấy làm lạ vì anh chẳng
bao giờ thấy ai đến thăm tên tù số 3725
cả. Một hôm, anh hỏi tên ấy:

— Này, sao anh... ở trong này đã
hơn bốn năm nay mà chẳng thấy bạn
hữu anh đến thăm gì cả là vì tại làm
sao?

— Làm sao à? Vì bạn hữu tôi ở cả
trong nhà pha này rồi, thì còn thăm
nom làm gì nữa.

III — Mừng hựt

Công tử lại gần, sum soe:

— Thưa có nương, sắc đẹp của cô
nương chói lọi trong óc tôi, trong tim
tôi như mặt trời mùa....

— Vâng, thưa ông, tôi cũng rất
mong được như mặt trời để được
cách ông hàng mấy ngàn triệu dặm
cho khỏi bị quấy nhiễu lời thối.

IV. — Lý Toét ứng đối

Ô-tô hàng qua làng. Lý Toét có việc
lên tỉnh, tay ô, tay giấy, lếch thếch
chạy ra.

Cheo lên xe, lý Toét còn nói:

— Ấy, còn một thằng bé con nữa, bác
tài đợi cho một lát.

Muốn vệt khách, bác tài hăm máy đợi!
Năm phút, mười phút...

Hành-khách ai nấy đã nóng ruột đã
nhón nhao.

Một bà, cái bụng khệ-nệ như sắp đến
ngày ở cũ trông lý Toét mà gắt:

— Có ai lại phải đợi thằng nhãi ranh
đến hơn một tiếng đồng hồ như thế này
không?

Lý Toét điềm nhiên nhìn vào cái
bụng to phình mà trả lời:

— Ấy thế mà còn có đứa phải đợi
tám, chín tháng giòi mà có một thằng
nhãi con nó vẫn chưa ra cho kia đấy!

V. — Không được ạ.

Anh Tư đến trường chậm mất năm
phút. Thầy gắt, hỏi:

— Làm sao mà anh lại đến trễ giờ
như thế?

Tư vừa sụt-sịt, vừa trả lời:

— Thưa thầy, vì cha con ở nhà giữ
con lại a!

— Thầy anh có việc gì thì bảo người
khác không được hay sao mà lại phải
giữ anh?

— Nhưng, thưa thầy, người khác
không được!

Thầy gắt:

— Việc gì mà chỉ có anh làm được
thời ư?

Trò Tư mếu máo:

— Thưa thầy, vì cha con giữ con để
đánh con a!

VI. — Nhớ mồm.

Một bà huyện còn trẻ, tân thời, thích
thể-thao, đang ngắm một con ngựa.
Hai tên lính lệ đứng hầu gần đấy!

Một tên muốn hót:

— Con ngựa này hay lắm! quan lớn
con đây đã cưỡi trên con ngựa này....

— Và cả bà lớn nữa a... Tên lính kia
hót theo, vì anh ta nhớ rằng, hôm qua
bà lớn cũng có tập con ngựa này.

Bà huyện đỏ mặt...

Thề-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hài

Mỗi bài không được quá 30 giờng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều
cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh
mà bản báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 88, 89, 90, 91, 92
a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được

thưởng một cái phiếu lấy sách và cái

bằng kê các thứ sách tây, nam của một

hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó,

muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu

sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy

bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được,

miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền

gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn

muốn đổi lấy bảo biểu không lấy sách

cũng được.

PHẠM-TÁ

Tốt-nghiệp trường hóa-học
chuyên-môn về nghề nhuộm
tại Paris

23, Phố Bờ-Hồ
HANOI

Nhà Baron cũ
Nam-dịnh

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ

78-80, PHỐ HÀNG ĐUƠNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BỒ, HANOI

Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá. Hà-đông

có đặt đại-lý khắp tam kỳ

VÔI PHỦ-LÝ

VỪA TRẮNG!

VỪA QUẢNH!

VỪA RẺ!

Có giấy chứng chỉ phòng thí-nghiệm

Hiệu VINH-LỢI

Hanoi, 119, Sinh Từ, 119, Hanoi

LÒ VÔI Ở NAM CÔNG PHỦ-LÝ

CUỘC DIỂM BÁO

Con người đẹp của ông Tổ-Đa

Ông Tổ-Đa có lẽ là một người đa tình. Cứ xem truyện «con người đẹp» của ông đăng trong báo Bạn-tử và sự so sánh người đẹp của ông với con cóc, con mèo thì đủ rõ:

« Con cóc tôi cho nó đẹp, tôi yêu nó, mà nó gớm chết, nó đối với tôi, sợ tôi cũng như tôi sợ nó, tôi không dám gần nó. Thế nào mà tôi yêu bằng cô Như-ý, cô biết tỏ tình yêu của cô với tôi được. Tôi lấy cái que tôi dùng nó, nó nhảy ngay. Cô Như-ý tôi dùng cô khe khẽ, cô nhìn tôi có cười kia mà. Tôi yêu cô Như-ý hơn.

« Con mèo tam thể, nó đẹp lắm đấy, cái đẹp tự nhiên, không chải lông, xức dầu thơm, không đánh phấn thoa son. Tôi yêu nó, nó có làm vợ tôi được đâu, nó yêu tôi, tôi có làm chồng nó được đâu. Nếu tôi kết nghĩa trăm năm với nó được, vị tất đã không có kẻ ở trên thế-gian này không lấy mèo làm vợ... Thế tôi yêu cô Như-ý hơn nó là phải lắm.

Cũng như nó thích tôi cho lắm, nó cũng yêu chủ mèo đực bên láng-giềng hơn tôi... Nó hiểu được tiếng meo-meo của chủ mèo đực tán tỉnh nào tính, nào tự. Thì cũng như cô Như-ý hiểu được cái tình, cái nghĩa của tôi trong khi hẹn hò nói truyện trên những thơ từ trao qua lại».

Lý-luận lắm, ông Tổ-Đa. Ông yêu mèo nhưng ông bảo ông không lấy được mèo. Nào ai cấm?

Tử-Ly

Ông Đỗ-Đình với văn annam

Ai đọc văn tây cũng biết văn ông André Gide là bi-hiêm. Nay ông Đỗ-Đình đem ông André Gide giới-thiệu với người Annam trong báo Trung-Bắc, ông lại dịch cả cuốn «La Porte Etroite» ra văn annam nữa. Tào bạo vô cùng! Nhưng đối với ông Đỗ-Đình thì không tào bạo gì cho lắm, vì ông Đỗ-Đình viết văn Annam bi-hiêm hơn ông André Gide viết văn tây. Ta hãy nghe ông kể truyện lại cuộc đến thăm ông André Gide:

«Vài năm trước đây, tôi còn nhớ, tôi qua xứ Normandie: đồng đất có vẻ nghiêm lệ, người dân có vẻ trầm tĩnh, không hay cười nói như ở miền Nam nước Pháp, tôi vào thăm ông ở Cerverville, có một cái nhà kiểu thế-kỷ thứ mười tám rất đẹp và rất giản-dị quang đãng, trong tường sơn sẫm, thấy đều có vẻ thanh nhã ôn lệ, cho chí đến rằng hêtraic chung quanh nhà như trong cuốn «La porte étroite» có tả, đến chiều tôi về, bấy giờ là cuối xuân, ngày còn rạng, sương hôm đã xa xuống từ ngoài bể mà vào hây từ dưới đất mà lên, hình như tôi hiểu được cái văn khí của

ông, nó cũng như xứ này, như chiều hôm nay, một mối cảm lạnh vô hạn như nước như sương, nhưng mà che đầy đi dưới cái vẻ trầm-tĩnh, câu văn nghiêm trang khúc chiết, thối nhiên làm rung động hồn người đọc sách, tả những cái hoài vọng nhớ thương, họa chẳng cũng những lúc như thế này.»

Xong đầu đấy, ông Đỗ-Đình lại kể lại rằng chính ông André Gide đã có nói: «đọc văn tôi, phải đọc rồi, đọc lại».

Sau khi ta xem hết đoạn văn trên kia, ta cũng phải ngậm ngùi mà than với ông André Gide rằng: «đọc văn Đỗ-Đình, phải đọc rồi, đọc lại». Chính thế, đọc lại để xem ông Đỗ-Đình định nói cái gì.

Vậy ông Đỗ-Đình ơi, ông nên viết văn giản-dị và có tính cách văn Annam cho chúng tôi hiểu với, nếu không tôi khuyên ông Đỗ-Đình... đình sự viết văn quốc ngữ lại.

Nhất-Nhị-Linh

Bà ba béo và ông Hoàng hữu Huy

— Anh có biết câu «bà ba béo» không?

— Không.

— Thế để tôi đọc anh nghe: Bà ba béo bán bánh bèo bên bà bán bún bung, bí ba bí beng, bướng bình bị bắt bỏ bốp ba, bốn buổi. Bấy giờ tôi đổ anh đối được câu ấy.

— Tôi xin chịu, không đối được.

— Ở đời không nên chịu cái gì cả. Muốn làm là được. Nếu ta không đối được cả câu, thì đối nửa câu vậy. Bấy giờ tôi hỏi anh: Bà ba béo anh đối với gì?

— Bà ba béo? Đối với.... với Hoàng hữu Huy.

— Cũng tạm được. Thế bà ba béo bí beng, đối với gì?

— Tất là phải: Hoàng hữu Huy hốt hoảng.

— Khá đấy. Vì ông Hoàng hữu Huy hay đi nhật tin một cách hốt hoảng. Thế: bà ba béo bí beng, bướng ba bướng bình?

— Tôi phải đối: Hoàng hữu Huy hốt hoảng, hốt hải hốt hơ.

— Cũng được. Vì đã hốt hoảng thì tất phải hốt hải hốt hơ. Bà ba béo vì bướng bình nên bị bỏ bốp bốn buổi, còn ông Hoàng hữu Huy đi nhật tin một cách hốt hoảng thì bị gì?

— Chỗ này hơi khó đối đấy. Bị bỏ bốp bốn buổi, tất phải đối với: hóa ho hen hai hôm. Nhưng tuy đúng bằng trắc, nhưng nghĩa không thoát. Vì đi nhật tin hốt hoảng, việc gì phải hóa ho hóa hen!

— Thế anh đành chịu sao?

— Chưa chịu. À, tôi nghĩ ra rồi, bị bỏ bốp bốn buổi đối với hóa hực hực hai hôm.

— Khá đấy. Ý thoát lắm. Vì ai đi nhật tin hốt hoảng thì cố nhiên là

phải hực hực khó chịu. Chữ hực hực dùng ở đây no nghĩa lắm. Vậy ta ôn lại:

Bà ba béo bí beng, bướng ba bướng bình, bị bỏ bốp bốn buổi.

— Đối với: Hoàng-hữu-Huy hốt hoảng, hốt hải hốt hơ, hóa hực hực hai hôm.

Nhất,Nhị-Linh

CÂU TRUYỆN NHẬT ĐỀ BỰC MÌNH

Một giờ đêm, lang Đột thức giấc, bật đèn điện lên, ngồi nghĩ mấy câu thơ đề tả cái giấc mộng thú vị mà lang ta vừa nằm mê thấy. Rung đùi, lang Đột rên rỉ ngâm:

Ta vừa thoảng thấy cảnh Bồng-lai,
Non nước hữu tình, cảnh tốt tươi,
Một túp lều tranh làn khói tỏa,

Thế rồi còn câu sau, lang Đột nghĩ mãi vẫn không ra, bực tức lắm. Lang cần mồi, dăm dăm nghĩ, rồi giạt mình như phát mình được điều gì, lăm bầm:

— A, phải rồi! Làn khói tỏa mà mình từ nãy đến giờ không hút điều thuốc nào. Chẳng trách cụt hứng.

Nghĩ vậy rồi làm vậy. Lang đặt thuốc vào điếu, vớ cái xe điếu và bao diêm, nói một mình:

— Hút điếu thuốc này vào thì phải biết! vẩn ra như khói tỏa.

Lúc mở bao diêm ra thì hết không còn que nào! Lang tức mình đi lục khắp các ngăn bàn, ngăn tủ cũng không còn một bao diêm nào bỏ sót. Nhà thì đi vắng cả, chỉ còn một mình ông ta — Châm lửa ở đèn điện thì lẽ tất nhiên là không được, lang ta cũng biết như vậy. Chỉ còn một cách: là nhện hút, mà nhện hút thì thơ không ra nữa.

Ngồi một lát, lang thấy thoảng ở khe sàn gác có cái que trắng-trắng như que diêm... Lang Đột lò mò lấy cái tăm cời lên, càng cời thì que diêm lại càng tụt xuống.

Hí hoáy hơn mười phút mới lấy được que diêm lên. Phủi bụi và mạng nhện đi rồi, lang nhìn kỹ: cái que diêm còn đầu thuốc.

Lang trở về chỗ để điếu thuốc, cầm lấy cái vỏ diêm, tìm chỗ bật lửa thật tốt, rồi trước khi bật diêm hút thuốc, còn ung dung ngâm lại bài thơ:

Ta vừa thoảng thấy cảnh Bồng-lai.

Non nước hữu tình, cảnh tốt tươi,

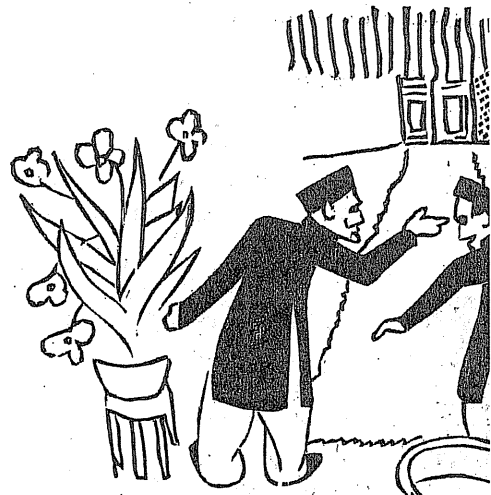
Một túp lều tranh làn khói tỏa... a....

Xong rồi, lang đặt thuốc cần thận, đánh diêm: que diêm bật lửa. Lang hút xong điếu thuốc.

Hút xong thuốc, nhưng nghĩ mãi vẫn không ra vần thơ.

Thật ra thì lang Đột nghĩ ra được câu thơ đó, nhưng phải nói là không nghĩ ra đề đọc giả khỏi bực mình rằng từ nãy đến giờ không có truyện gì mà cũng kể lòi thôi.

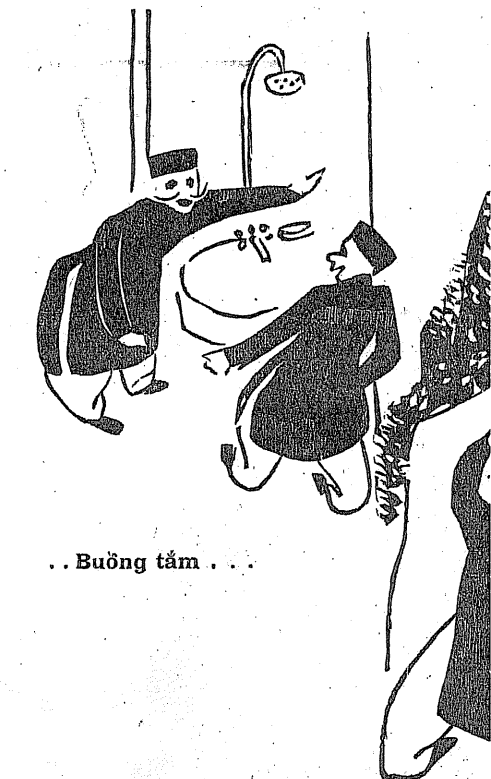
Nhất,Nhị-Linh



— Đây là nhà tôi



.. Buồng giấy của tôi..



.. Buồng tắm ..



Peinture GECKO

HANOI — SAIGON — PNOMPENH

HIỆU SƠN THĂNG - LONG



Nhà
tôi

Linh mới... ...tập đi

Mác, Ích và Ứ

Truyện xảy ra ở một huyện lỵ. Một bác cai cơ dạy 2 chú linh mới đăng.

BÁC CAI CƠ. — Lắng tai nghe hễ hô dứt lời thì bước nhé! Mà bước chân trái đi trước, nghe không (đồng đặc) At tăng xương!

Hai chú linh cùng bước.

BÁC CAI CƠ. — Con vồ! người ta đã hô đâu mà bước.

Hai chú linh đưa mắt nhìn nhau.

BÁC CAI CƠ. — Ất tăng xương hay Tăng xương cũng vậy, nghĩa là cần thận, nghĩa là sắp sửa đây này, nghĩa là sắp hô đây này. Còn Ầng-na-văng mới là đi. Tăng xương (đồng đặc hô) Ầng na văng... Ầng... Ầng...

Hai người linh mạnh bạo cùng bước.

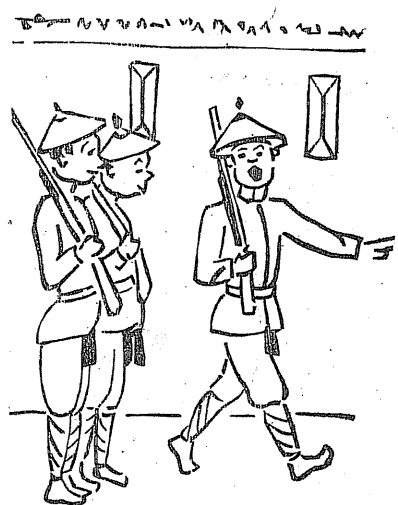
BÁC CAI CƠ. — Con bò! cu xoong!! người ta đã Mác đâu mà đi.

Hai người linh ngơ ngác nhìn nhau.

BÁC CAI CƠ. — Ầng na văng chỉ nghĩa là đi thì đã đi thế nào được! Ầng na văng mác mới nghĩa là đi đi. Nghe ra chưa?

Phòng khách
của tôi...

Còn...



Một CHÚ LINH. — Thưa, đã ạ.

BÁC CAI CƠ. — Tăng xương!... Ầng na văng... Ầng... Ầng... Ích!.....

Hai chú linh vẫn đứng.

BÁC CAI CƠ. — Kia, con khi! sao đứng ý ra như phỗng đá thế kia?

Một CHÚ LINH. — Thưa, bác đã hô mác đâu?

BÁC CAI CƠ. — Con bú-zù! Mác cũng thế, mà Ích cũng thế. Nghe chưa?

Hai chú linh đưa mắt nhìn nhau rồi cùng bước.

BÁC CAI CƠ. — Kia, con khi! đã hô đâu mà đi. Đứng lại đã. Nghe kỹ này: Ầng na văng... Ầng... Ầng... Ứ!

Một chú linh bước, còn một chú linh kia:

— Bác đã Mác, đã Ích đâu mà vội đi.

BÁC CAI CƠ (trở vào chú linh đứng). — Sao không đi, con khếch, Mác với Ích

với Ứ cũng đồng một nghĩa, hiểu chưa?

Khái Hưng.

Họ hồ linh

TRÊN bãi tập, một thầy cai với bốn anh linh chống súng ngồi nghỉ.

Hàng bánh cuốn đi qua, anh «toóng nguyệt» vét mãi túi còn năm xu, xin phép ra mua năm chiếc bánh.

«Toóng nguyệt» nhường thầy cai ăn trước, cũng tưởng rồi mỗi người ăn một cái, nào ngờ.....

Bánh vừa bưng đến nơi, thầy cai giục ra tập, cho «toóng nguyệt» thay quyền mình.

Tức quá, liếc thấy thầy cai ăn hết bốn chiếc bánh, «toóng-nguyệt» giơng đặc hô:

— Năm xu ăn bốn, ích!

— Tăng xương! năm xu ăn bốn, ích!

P. Anh.

Trái, phải

Lại một truyện tập linh xảy ra ở một tỉnh lỵ.

BÁC CAI LINH KHỔ XANH. — Đã bảo bước chân trái trước mà lại cứ nhầm mãi.

CHÚ LINH MỚI. — Thưa bác, sao lại không bước chân phải trước?

BÁC CAI. — Sao lại? Thì biết sao lại? Lệ luật nhà binh phải thế chứ còn tại sao nữa.

CHÚ LINH. — Lệ luật lạ nhỉ. Thưa bác, đáng lẽ bước chân phải trước mới đúng chứ.

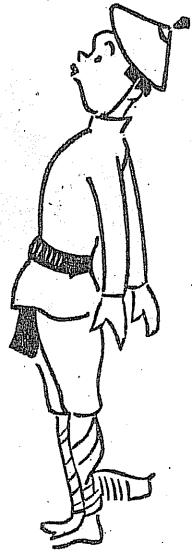
BÁC CAI. — Đáng lẽ? Biết thế nào là đáng lẽ. Mấy lại, tây người ta làm cái gì cũng ngược cơ mà. Chú không trông thấy họ viết từ trái sang phải đấy ư? Còn nhiều

cái ngược nữa cơ: chẳng hạn mình ruộm răng đen thì họ để răng trắng, mình để trở bằng màu trắng thì họ để trở bằng màu đen, mình tính từ cửu phẩm lên đến nhất phẩm, họ lại tính từ quan sáu. Chú coi, thiếu gì cái ngược, chứ một gì cái sự bước chân trái trước.

Nhưng tăng xương.. Ầng na văng... Ầng... Ầng... Ích!.....

CHÚ LINH VẤN BƯỚC CHÂN PHẢI TRƯỚC.

BÁC CAI. — Khổ lắm! sao mà óc chú đặc đến thế! Đã bảo bước chân trái trước!



CHÚ LINH. — Thưa bác, cháu bước chân trái trước đấy chứ.

BÁC CAI. — Chân ấy là chân trái nhà cháu đấy à? Đây này, chân trái đây này, chân trái về bên này này (vừa nói vừa đập vào đùi bên trái) Tăng xương!... Ầng na văng... Mác!... Kia, lại bước chân phải! Khổ quá đi mất thôi, chú ngu hơn bò.

CHÚ LINH. — Thưa bác, cháu bước chân bác vỗ đấy chứ.

BÁC CAI. — Tôi vỗ chân tôi, nhưng ở chân chú thì nó về bên kia cơ (ngắm nghĩ) — À! tôi tìm được một cách rồi.

Lấy cái lá chuối buộc vào cổ chân trái chú linh rồi lấy làm đặc chỉ, hô to:

— Ầng na văng... chân lá chuối... mác! Kia, sao không đi?

CHÚ LINH (cúi xuống sờ cổ chân rồi mới bước) Thưa bác, cháu còn sờ xem chân nào có lá chuối.

Khái-Hưng.

MÀY LỜI BÌNH PHẠM

Cạm bẫy người là một thiên ký-sự rất ó giá về phương-diện khảo-chứng (documentation) cũng như về phương-diện văn-chương.

Không những ông đã «cóp» được các ngôn-ngữ, cử-chỉ của làng bạc bịp, ông lại còn khéo «phóng» những ngôn-ngữ, cử-chỉ ấy ra cho nó có một hình-thức vui-vẻ, sáng-suốt.

Thái-Phi
(Ngô-Báo)

2. Anh phải sống, của Nhất-Linh và Khái Hưng, là một tập chuyện ngắn in góp lại, lấy đầu đề một câu chuyện ở trong làm tên sách. Hai chuyện «Anh phải sống» và «Đầu đường số chợ» tả rất khéo cái cảnh đời đăm đuối của những người nghèo khổ, cô đơn, khiến người đọc phải động lòng trắc-ân đối với hạng người nghèo đói bị xã-hội khinh bỏ, có tâm, tình cũng chẳng ai biết. Các chuyện khác thì phần nhiều là những câu chuyện tình, có giá trị về tâm lý và văn-chương, xem rất có lý thú. Nhưng chuyện ấy cho ta biết có cái tình phảng phất êm-đềm, có cái tình réo-rắt, có cái tình u-ẩn nồng-nàn: lại cho ta biết một cách rõ-rệt về tâm lý của những khách chung tình: có kẻ yêu một cách tuyệt-vọng mà đăm say, có kẻ yêu một cách ngây-thơ mà khảng-khái, có kẻ đau đớn vì tình, có kẻ hy-sinh với tình...

3. Vàng và Máu, của Nguyễn-thế-Lữ, là một chuyện người Tàu đề của. Tác giả kết cấu câu chuyện rất khéo, lại dùng lối văn tả-chấn mà vẽ ra rất tinh vi những cảnh thiên nhiên vắng vẻ, những cảnh âm-u lạnh lẽo, là những cảnh đẹp, cảnh lạ nó chỉ thiêng-liêng, ghê gớm vì những thành kiến và lòng mê tín của người ít học thức. Cốt chuyện này nhiều người đã từng được nghe và vẫn coi như một câu chuyện lạ, nay ông Nguyễn-thế-Lữ viết ra rất khéo khiến cho câu chuyện có đầu có đuôi, lại làm nảy ra một cái triết-lý: muốn thành công trong một việc khó ki ần thì phải có trí xét đoán cho sáng suốt, lại phải có tính rất thận trọng, và phải gột óc mê tín đi: song le, sự thành công ở đời có khi lại kết-quả ở sự tinh-cờ nữa.

Ông Nguyễn-thế-Lữ viết chuyện bằng lối văn mới,

Thanh-Nghệ-Tĩnh-Tân-Văn

NGÀY XUÂN

Các quý bà, quý cô đi vân cảnh chùa, không gì lịch-ự bằng bạn một cái áo hợp thời tuyệt, để tỏ ra rằng việc lễ bái là trân trọng. Muốn đặt trước cái mỹ ý ấy Tiệm Chính Bombay đã về rất nhiều hàng mùa xuân.

89, Hàng Khay



CÁC QUÝ-KHÁCH HỒI GHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT HIỆU CON VOI

1 lạng, 3 grammes 0 \$20, 1 tá 2 \$00. 10 tá 18 \$00
1 lạng, 6 grammes 0.30 1 tá 3, 00, 10 tá 27, 00
1 lạng, 20 grammes 0.70, 1 tá 7. 00, 10 tá 63, 00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

ĐẠI-LÝ: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon Đồng-Đức 64 Rue des Cantonnais Hanoi — Thiên-Thành phố Khách Nam-định — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.



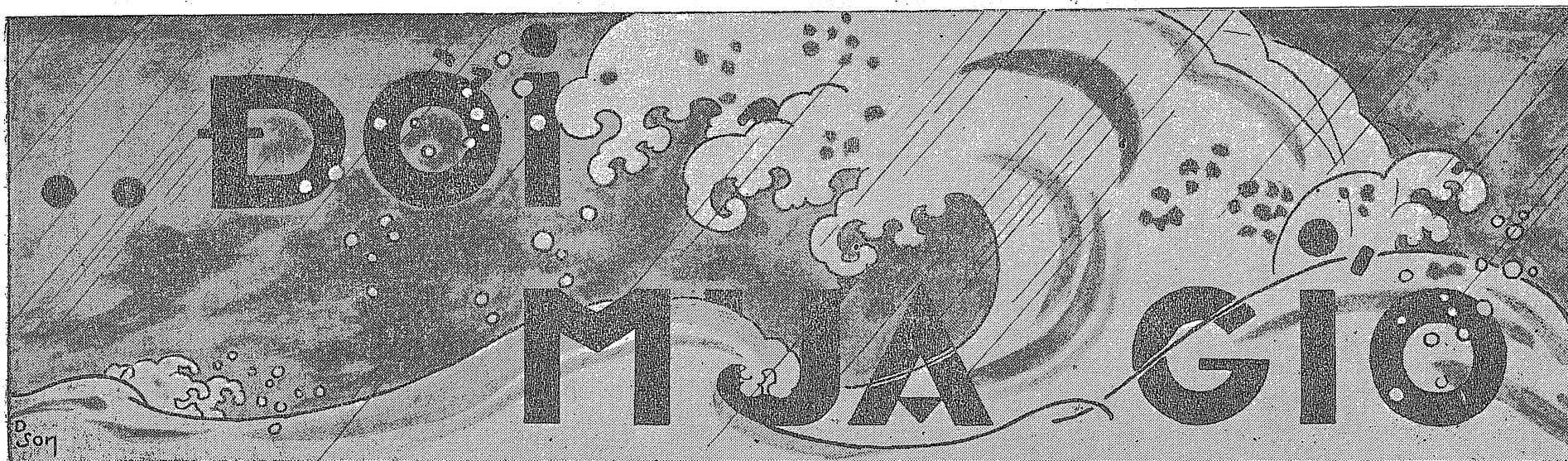
Joseph TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG
PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ. Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp đồng, văn tự.
Đòi nợ. Mua, bán, cho, đất. v. v. . .

Lệ hội pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng
Ở xa xin gửi mandat



của KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH

II

O' NHÀ bà phủ về, tuy đêm đã khuya, Chương còn để đèn điện, chưa đi ngủ. Chàng đưa mắt ngắm quanh phòng một lượt, cảm thấy sự lạnh-lùng của đời mình. Trong đời chàng như thiếu một sự gì.

Nhưng sao sự thiếu ấy, mãi đến hôm nay Chương mới nhận thấy? Phải, ngay chiều nay, tâm hồn chàng còn bình tĩnh như nước mặt hồ im gợn sóng, trong vắt như da trời xanh không vẩn một gợn mây.

Ra hiên gác tựa lan-can, Chương ngước mắt ngắm trời.

Trời đầy sao lấp lánh tia vàng, đuôi chòm sao Bắc-dầu đã quay quá nửa vòng. Dưới đường nhựa phản chiếu ánh đèn điện thành từng vệt sáng dài, không một chiếc xe qua lại.

Cảnh ban đêm hoàn toàn yên lặng. Đến nỗi Chương tưởng như nghe rõ tiếng sèo, sèo của điệu thuốc lá đương cháy. Chàng đưa mắt nhìn vợ vẫn mỉm cười, cảm thấy sự dịu dàng vợ vẫn.

Là vì ban nãy chàng đánh tổ tôm bên bà phủ, hình ảnh cô Thu, một cô gái đến thì, đơn mơn như bông hoa xuân đơm hạt móc, đã in vào màng óc chàng với những tư-tưởng êm đềm của một gia-đình đầm-ấm.

Bỗng chàng rùng mình. Vì đêm khuya giá lạnh chăng? Không. Chàng vừa thốt nhớ tới một quãng đời qua.

Bốn năm trước, một cô thiếu nữ xinh đẹp: Cô Loan! Thu với Loan không biết có một ý nghĩa gì nối liền với nhau, không biết vì sự liên tưởng chỉ mà vừa thoát tưởng tới cô Thu, Chương nhớ ngay đến cô Loan.

Chương buống một tiếng thở dài.... Phải, năm ấy cô Loan cũng vào trạc tuổi cô Thu ngày nay, có phần còn trẻ hơn. Cô Loan cũng xinh tươi, cũng yêu điệu dịu dàng. Trong một năm trời, Chương mơ mộng, Chương ước, Chương bài trí ra bao cảnh tượng lai tốt đẹp.

Rồi một buổi chiều.... Buổi chiều hôm ấy, Chương còn bao giờ quên được?... Chương buồn rầu đến báo tin hồng thi với người vợ chưa cưới, tưởng nàng sẽ an ủi chàng, sẽ khuyến khích chàng, sẽ đem lời an ủi mà vỗ về chàng.

Nhưng, trời ơi! trái hẳn, Chương chỉ gặp nét mặt lãnh đạm của ông bố và dáng điệu khinh bỉ của bà mẹ. Nhất là câu nói rất có lý của bà ta, thì luôn luôn, mãi mãi còn văng vẳng bên tai chàng:

— Người lấy con tôi phải là người

mai kia chỉ chứa có một khối linh hồn khô khan, vị danh, vị lợi.

Năm sau, Chương đỗ đầu kỳ thi giáo-sư trường Cao-đẳng sư-phạm và được bổ dạy học tại trường Trung-học Bảo-hộ.

Từ đó nay, không một cặp má hồng nào lọt được mắt xanh của chàng. Mỗi cái mỉm cười tươi thắm như đoá hoa hồng hàm tiếu chào gió xuân, chàng cho có giấu những tư tưởng vật chất dè dèn, mỗi cái nhìn của cặp mắt trong như mặt nước hồ thu phẳng lặng in trời biển, chàng cho chỉ là cái bình phong che

Những người biết Chương đều lấy làm lạ về sự thay đổi tâm tình mau chóng như thế. Họ thì thầm bảo nhau: « Không ngờ một người mơ mộng ái-tình đến nỗi bỏ lười biếng cả sự học như Chương mà nay bỗng trở nên một người ghét phụ-nữ một cách cay độc được ».

Nghe thấy anh em lão sào bàn luận về mình, Chương càng tỏ ra mình là người như anh em phỏng đoán: một người ghét đàn bà.

Nhà chàng ở cũng không phải là một gian phòng chật hẹp, tối tăm của kẻ ăn sĩ. Trái lại, căn nhà có gác, chàng thuê ở đường Quan-thánh thực là một nơi cao ráo, sáng sủa, có cây lá lẫn tẩn, khi mặt trời mọc, chiếu bóng rung rinh vào tường và lên trên bãi cỏ trông có vẻ vui tươi như một người trẻ tuổi ham sống.

Song ta nhận xét thấy hai điều này: Là ở chung quanh nhà tuy có vườn, nhưng tuyệt nhiên không trồng một cây hoa, và trong các phòng quét vôi màu xanh thắm và màu đỏ sẫm, không treo một bức tranh nhỏ. Có lẽ Chương cho hoa và tranh là hình ảnh của mỹ nhân chăng? Hay cô Loan, người vị hôn thê tàn nhẫn của chàng khi xưa thích hoa và tranh? Chẳng biết vì lẽ nào, nhưng bọn học trò còn nhớ một lần năm mới đem đến dâng chàng một bó loa cúc, chàng trả lời một cách sống sượng rằng nhà chàng không có lọ để cắm. Rồi vừa ra tới cổng, một người trong bọn học trò quái cổ lại trông thấy Chương ném bó hoa vào trong sọt giấy như tức giận về điều gì. Lại một lần, một cậu học trò gặp trong quyển vở bức tranh vẽ cô gái mơ mộng, Chương mở ra trông thấy, sẽ rất bức tranh và phạt cậu học trò không được ra ngày chủ nhật sắp tới.

Cái tính nết khó chịu ấy, bọn phụ-nữ dễ dàng trong một vài gia-đình



có nghề nghiệp, căn bản tử tế.

Chương phân trí về học, mất hết tinh thần mơ mộng, vì chàng nhận ra rằng sự mơ mộng về ái-tình đã làm cho chàng thất bại về đường học vấn, thi cử.

Mấy tháng sau, hình ảnh Loan, Chương đã xóa bỏ hẳn trong tâm hồn. Không những thế, tính tình chàng đã trở nên cứng cỏi, mất hẳn sự cảm động dễ dàng khi xưa. Đến nỗi ra đường gặp gái đẹp, chàng không thèm nhìn nữa. Chàng cho rằng những cốt cách yêu điệu, mềm

bao tâm-tình thô sơ, trường giả.

Chàng đã nổi danh trong giới là một người ghét phụ-nữ. Anh em bạn, người nào vô ý nói truyện gái, truyện tình ở trước mặt chàng là chàng yên lặng lảng xa ngay. Mà người nào, dẫu chơi thân với chàng đến đâu, nhưng hề có vợ trẻ, đẹp là chàng không bao giờ bước chân lại chơi nhà. Hơn nữa, những bà giáo, bạn đồng nghiệp, hoặc là người Pháp hay người Nam cũng vậy, chàng không hề nói truyện với, chàng hết sức tìm cách lánh mặt.

KIỀU NHÀ LỐI TỐI TÀN

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. Bản-số đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà-sinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

168, Rue Lê-Lợi — HANOI (Gần trường Thề-dục)

TOUT POUR ARCHITECTURE

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ọ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THIN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

mới đã đặt cho cái tên « nan du » và lâu dần, họ chỉ gọi Chương là anh chàng « Nan du », khi Chương có việc gì đến chơi với chồng họ hay anh em họ. Về phần Chương thì Chương cũng chẳng thêm lưu ý đến những lời dị nghị của bọn « đàn bà » mà hễ thoáng trông thấy, hễ thoáng nghĩ đến là chàng phải bĩu môi một cách khinh bỉ.

Nhưng vì có gì tối hôm nay, Chương lại sang đánh tổ tôm bên bà phủ?

Câu ấy, chính Chương cũng đương đứng bứt thuốc lá loay hoay tự hỏi. tuy chàng nghe đồng hồ treo đánh chuông hai giờ đã từ lâu. Lấy có rằng vì tính ham tổ tôm mà sang thì chưa đủ. Chẳng lẽ tính ham mê cờ bạc lại thắng nỗi được lòng khinh bỉ đàn bà? Vả chăng, Chương cũng chỉ chơi tổ tôm để tiêu khiển đỡ buồn mà thôi. Nói rằng chàng tưởng bên nhà bà phủ có đàn ông thì lại càng vô lý. Trong ba năm, một ngày bốn buổi qua biệt thự « Bạch Cúc », chàng còn lạ gì mặt bà phủ và cô Thu. Đến lại lịch hai người chàng còn biết, nữa là.

Chương dụi tàn thuốc lá vào lan-can, mỉm cười. Vì chàng vừa tưởng tới ông huyện Khiết và ông tham Đoàn, nhớ tới dáng điệu xoắn xít của họ đối với bà phủ và cô Thu. Chàng cười mũi, lầm bầm:

— Trong hai thằng thế nào cũng có một thằng khốn đốn. Hừ! á! tình!... Khốn nạn!

Bỗng chàng lấy làm ngượng với lương tâm. Ủ, vì sao chàng cứ phải loay hoay nghĩ tới cô Thu và hai chàng kia? Cô Thu, người láng giềng mà chàng gặp mặt có đến hàng trăm, hàng nghìn lần, có sao đêm nay chàng cứ phải băn khoăn nghĩ tới. Cô ấy tốt hay xấu, cô ấy sẽ là vợ Khiết hay sẽ là vợ Đoàn thì phỏng có can dự gì đến chàng? Đêm đã khuya rồi, sao chàng chẳng tắt đèn đi ngủ?

Chương nghe như có ai thì thầm bên tai những câu ấy. Chương muốn đi ngủ, nhưng đêm xuân yên lặng, mát mẻ, dịu dàng gọi những tư tưởng êm đềm về cuộc đời mơ mộng. Chàng thấy trái tim chàng đập mạnh. Chàng thốt thức vì ai? Có phải vì ban nãy cặp mắt cô Thu đặt tới cặp mắt chàng một cách khác thường chẳng? Có phải vì ban nãy cô Thu đã cố cãi cho chàng có lý về một ván bài chàng bỏ ù chẳng? Có phải vì những lời bông lơn có ý vị, vì những câu ca tụng kín đáo của một cô thiếu nữ như có cảm tình với chàng chẳng?

« Trời ơi! giả dối! giả dối hết! » Chương như sủa đuổi những ý nghĩ bậy bạ ấy đi. Chàng vừa mới nhận

thấy, chàng vừa mới nhớ ra rằng hai tiếng « thưa ông » của Thu y như hết lời nói của Loan khi xưa. Chàng cau mày, lầm bầm: « Chà! họ giống nhau hết! Có ra gì cái phường giả dối ». Ngẫm nghĩ một lúc, Chương lại mỉm cười: « Thì làm gì mà mình phải giận dữ như thế. Không nghĩ đến người ta nữa có hơn không. Ta cũng ngộ thực, ban nãy ở bên ấy thì ta cố moi óc tìm những câu nói pha trò có duyên... Bây giờ về nhà ta lại đứng đây hàng giờ mà nghĩ vợ nghĩ vãn? Giá anh em bạn họ biết thì thực là ta làm trò cười cho họ ».

Chương vào trong nhà đóng cửa chớp, rồi thay quần áo.

Một cái gương để trên bàn rửa mặt. Cầm lấy soi, thấy tóc lòa sòa xuống trán, Chương tự lấy làm ngượng về cách trang điểm lười biếng của chàng, đưa tay lên vuốt ngược mái tóc. Chàng nghiêng đầu về bên kia, nhách một nụ cười. Chàng lấy làm vui sướng vì chàng nhận ra rằng mình có duyên lắm. Phải, anh em bạn đều bảo chàng có duyên nhưng lần này là lần đầu chàng nhận thấy như thế. Rồi nhìn vào gương, chàng ôn lại những câu chàng nói với Thu ban nãy, xem khi mình nói những câu ấy thì vẻ mặt mình ra sao?

Bỗng như tỉnh ngộ ra, cảm thấy mình lỗ lã, Chương ném cái gương xuống đóng quần áo để trên ghế rồi tắt đèn đi ngủ.

III

SÁNG hôm sau, Chương thức dậy, nhìn chiếc đồng hồ treo ở đầu giường thấy đã hơn chín giờ.

Đêm hôm trước thức đã khuya, khi vào giường lại loay hoay mãi không ngủ được, hèn gì mà hôm nay không dậy trễ. Nhưng được cái hôm nay chủ nhật, có phải đi dạy học đâu mà sợ.

Chương nghĩ thế thì lấy làm sung sướng. Trong người khoan khoái, Chương đứng xuống giúp vượn vai trước cái gương đứng của cánh cửa tủ quần áo.

Ánh mặt trời chiếu qua cái màn ren, in bóng cành cây xâu xuống ván gác. Gió xuân thoảng qua bóng lá như chạy, như nhảy múa, lẫn với bóng mỏng mảnh, nhẹ nhàng của cái màn ren.

Một con chim chích - chòe đậu đầu trên nóc nhà cất tiếng hót lanh lảnh. Nhớ đến câu chữ nho: « Thiếu tiểu tu cần học », giống như lời chim hót, Chương mỉm cười ngược mắt nhìn lên đám lá cây xanh um.

Chàng chẳng hiểu vì sao sáng hôm nay chàng sung sướng. Vì hôm

qua chàng được tổ tôm chẳng? Quyết là không phải. Tổ tôm một hội góp có hai đồng thì được thua phỏng là bao. Có lẽ chỉ tại đưa mắt ngắm hai dãy cây bên đường, chàng thấy búp non mới mọc, màu xanh vàng mơn mớn, mướt mướt như chứa đầy những nhựa xuân, như biểu tượng cho cái sức mạnh của tuổi trẻ.



Tuổi trẻ, hai tiếng ấy gọi bao mối cảm tình trong lòng một chàng niên thiếu. Chương ngẫm nghĩ lấy làm lạ rằng mình đã hai mươi năm tuổi mà trong ba, bốn năm nay, tình yêu thương không mơn trớn trái tim.

Có lẽ bị thất vọng một lần về tình ái nên trái tim chàng đã trở nên khô rắn không thể hồi hộp được nữa vì những sự tốt tươi, êm đềm?

Những búp non mới nhú ở cành cây kia không đủ là câu trả lời có ý nghĩa sâu xa chẳng? gặp tiết đông giá lạnh cây cối khô héo thì sang xuân đâm ươm lại nảy chồi non. Lòng người ta sao không thế? Một lần khô héo thì lại một lần nảy nở tốt tươi...

Đồng hồ buông mười tiếng. Chương đứng lặng tai đếm nhằm đủ mười lần. Chàng bỗng giật mình nhớ ra rằng tối hôm qua đã nhận lời sáng hôm nay sang ăn cơm bên bà phủ. Chàng chau mày lầm bầm: không sang là hơn hết. Phải, sang làm gì, sang mà nhìn cái điệu bộ khả ố của hai anh chàng... Chương cảm thấy Chương ghét hai người kia: « Phải, không sang, nhất định không sang, ta sẽ gửi giấy cáo từ... »

Song tuy nghĩ thế mà chàng vẫn vào buồng tắm rửa giặt, chải đầu, rồi lấy bộ quần áo mới ra mặc.

Người bẽ lên gác, chàng vội hỏi: — Vi, tao có thư từ gì không?

Xưa nay chẳng mấy khi chàng nhận được thư. Nhưng hôm nay, chàng chắc chắn rằng có người gửi thư cho chàng. Vì đáp:

— Bầm có.

— Có à? đâu? Thư ai gửi thế?

— Bầm, con không biết. Lúc ấy ông ngủ, con để ở bàn giấy.

— Thế à? Sao không đánh thức tao dậy?

Chương hồi soán sít khiến anh bẽ lấy làm ngạc nhiên rằng mọi khi ông chủ lạnh lùng, điềm đạm mà sao hôm nay lại nóng nảy hốt hoảng đến thế.

Chương chạy vội xuống nhà, đến bên bàn giấy. Một cái phong bì màu tím nhạt chung quanh viền nẹp tím thẫm mà nhỏ. Giọng chữ Monsieur Chương nét viết rất mềm mại, có duyên. Chương bóc vội ra xem. Trong có một tờ giấy cũng đồng một màu với phong bì. Chàng đọc đi đọc lại mãi một câu văn tắt: « Xin mời ông đứng mười một giờ sáng sang soi cơm và đánh tổ tôm với chúng tôi. » Dưới ký tên thâu mà chàng đoán là chữ Thanh, tên bà phủ, vì chỉ có chữ Th là viết rõ, còn một nét kéo ngoắt chẳng đọc ra được là chữ gì.

Chương tắc lưỡi, lấy giấy viết thư trả lời từ tạ. Viết xong lại sếp, rồi lại viết bức thư khác, rồi lại sếp.

Sau cùng, chàng vùng vằng vút bút, lên gác. Đồng hồ điểm mười một tiếng. Chẳng biết nghĩ thế nào, chàng tắc lưỡi ra đi, đến nhà bà phủ.

Nghe tiếng chuông ở cổng, cô Thu vội chạy ra sân, rồi nói vào trong nhà:

— Anh giáo Chương đã đến.

Chương chau mày, nhìn chiếc xe ô tô đỗ bên cổng, rồi thủng thỉnh đi vào trong nhà. Chàng ngẩng đầu chào bà phủ. Khiết và Đoàn đưa tay bắt tay chàng, còn Thu thì đứng nhìn chàng nửa như buồn rầu, nửa như bẽn lẽn.

(còn nữa)

Khái-Hưng và Nhất-Linh

PHONG-HÓA TUẦN-BÁO

Mua bán kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về: M.Ng. tường-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Tri-sự
nº 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BẢO

Trong nước, Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa

Một năm...	3p.00	6p.50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra, mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thay có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều hồi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát hạch lên soài, nóng rét lở loét quý-dầu đau, xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra mảo gà, hoa-khê, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiên-hiện, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hòm Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đương 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lac-sơn, Sơn-tây
Phúc-Lông 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát-Tiền, Maréchal Foch, Vinh — Bát-Tiền, Paul Bert, Huế — Bát-Tiền, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang
Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

NHỮNG VIỆC CHÍNH CẦN BIẾT

TRONG TUẦN LỄ

TIN TRONG NƯỚC

Một triệu đồng hồi môn.

Theo bạn đồng nghiệp Đuốc-nhà-Nam, ông Lê-phát-An là cậu ruột cô Mariette Jeanne Nguyễn-hữu-Hào, nhà giàu nhất Nam-kỳ, nhân dịp cô được tấn cung làm Hoàng-hậu, có cho cô một triệu đồng làm tiền hồi môn.

Sắp có giáo-khoa-thư bằng tiếng thổ.

Một hội-đồng do ông Coedès, đốc học trường Bắc-cổ Viên-đông chủ tịch, vừa định xong mấy quyển sách giáo-khoa-thư của nhà học-chính xuất bản ra tiếng thổ. Hội-đồng ấy đã tìm được cách viết tiếng thổ ra quốc-ngữ.

Đường xe lửa Tourane — Nha-trang sẽ làm xong năm 1936.

Theo lời một kỹ-sư đứng đầu coi xóc việc làm đường xe lửa Tourane — Nha-trang thì sang năm con đường Tourane vào Qui-nhơn sẽ làm xong, con đường từ Qui-nhơn vào Nha-trang thì phải qua năm 1936 mới hoàn thành được.

Cuộc xổ số Tombola của hội bài trừ bệnh lao.

Hội bài trừ bệnh lao vừa được phép tổ chức một cuộc xổ số Tombola lấy đồ đạc ở Bắc-kỳ.

Số tiền thu được bao nhiêu sẽ cúng vào Hội bài trừ bệnh lao.

Số vé định 1.000, mỗi vé giá 5p.

Ngày mở nhất định vào 21.4.34 tại khách sạn Métropole.

Đại biểu các quan lại Bắc-kỳ dự lễ lập Hoàng-hậu.

Các quan sau này đại biểu các quan lại Bắc-kỳ đã vào Huế để dự lễ lập Hoàng-hậu.

M.M. Lê-văn-Đinh, tổng-đốc Bắc-ninh, Vi-văn-Đinh, tổng-đốc Thái-bình, Phan-an-Đại, tuần phủ Kiến-an, Hồ-đắc-Điền, bố-chánh Bắc-ninh và Nguyễn-đình-Quý, tổng-đốc lưu tri.

Bầu cử hội-viên phòng thương-mại Hanoi.

Hôm 13.3.34, phòng thương-mại Hanoi đã bầu lại 10 hội viên Pháp và 2 hội viên Nam.

10 hội viên Pháp sau này trúng cử:

MM. Guillon, Demolle, Dupuy, Beau, Robert, Bélot Pérot, Gouguenhein, Joseph, De la Pommeraye.

Còn hội viên Nam, hai ông Trần-quang-Vinh và Phạm-chân-Hưng đều không được một số phiếu hợp lệ nên đến 27.3 này sẽ phải bầu lại.

Bầu cử hội viên phòng thương mại Haiphong.

Cùng hôm 13-3-34, Phòng thương mại Hải-phòng đã bầu lại các hội viên Pháp-Nam.

Phe người Pháp những ông sau đã trúng cử:

MM. Chenus, Desjardins, Fénies, Godelu, Guillon, Hossenlopp, Javouray, Girard, Lavergne, Lataste.

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng, Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời, Chắc bền giá cũng được hời.

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bán-hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bán-hiệu ai cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để bọc nệm, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận bọc nệm và cắt housse xe ô-tô. Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

AN - THÁI

Số 2. Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, HANOI
tức là phố giữa Cầu gỗ đi vào ngõ Gia - ngư

Phe người Nam, ba ông sau này đã trúng cử:

MM. Nguyễn - thừa - Đạt, Bạch - thái Tông, Nguyễn-ngọc-Hiến

TIN LÀNG BẢO

Hội tương tế của các báo giới quốc văn trong Nam.

Saigon. — Mấy bạn đồng nghiệp trong báo giới quốc văn trong Nam đã họp nhau để lập hội Tương-tế. Ông Nguyễn-văn-Sâm, quản lý báo Đuốc-nhà-Nam đã được cử làm hội trưởng và đã nhận thảo điều lệ.

Tên hội tạm đặt là: Nam-kỳ báo giới đồng sự tương tế hội (Association mutuelle des membres indigènes de la presse cochinoise).

TIN THỂ THAO

Hội tuyển Nam-kỳ — Cao-mên sắp ra Hanoi.

Có tin sau khi tập dượt với các hội ở Nam-kỳ, hội tuyển Nam-kỳ — Cao mên sẽ đáp tàu ra Hanoi vào ngày 26-3-34.

T. C. V. Đ. B. K. đã xử xong việc Turpaud đá Hựu.

Turpaud, một cán thủ hội Etoile sp. Hanoi đã nhảm đá bấp chân Hựu, tuyển

thủ Bắc-kỳ, trong một cuộc tranh đấu vừa qua. Hựu bị thương nặng đã phải khiêng vào bệnh viện.

T. C. V. Đ. đã bắt Turpaud đến nhà Hựu xin lỗi và phạt va ba tháng không được dự các cuộc đấu dù thân thiện hay chính thức.

TIN TRUNG-HOA

Máy bay Nhật bị quân Nga bắn rơi.

Một chiếc máy bay Nhật bay đến miền Hắc-long-giang dò xét việc đề phòng của quân Nga, bị quân Nga bắn rơi, người và máy đều bị hại.

Chính phủ Nhật đã kháng cự chính phủ Nga về việc này.

Các tướng thất bại ở Phúc-kiến lập một phái phản đối.

Các tướng thất bại ở Phúc-kiến trốn về Hương-cảng, hiện đang mưu lập một phái phản đối chính phủ Nam-kinh đặt tên là « Phái xuất sản »

15 vạn quân Nghĩa dũng nổi lên phản đối Phổ-nghi.

15 vạn quân Nghĩa-dũng ở Đông-bắc đã tuyên thệ cùng nhau kháng Nhật, phá hoại các cơ quan của quân Nhật xâm chiếm ở Đông-Bắc, nhất luật giết chết

bọn Phổ - nghi, Trịnh-hiến-Tư gần 500 người, thực hành việc liên hiệp với các nước bạn để kháng Nhật.

TIN PHÁP

Yêu cầu chính phủ đảm bảo món nợ 170 triệu quan.

Paris — Tại Ủy ban thuộc địa, ông Outrey đã yêu cầu chính phủ đảm bảo món nợ 170 triệu quan để giúp các nhà xuất sản ở Đông-dương.

Ba đại biểu Nam tại Ủy ban tiền tệ Paris mới lĩnh được một tháng phụ cấp.

Như chính phủ đã hứa, ba đại biểu Nam tại Ủy ban tiền tệ được lĩnh mỗi người mỗi ngày 150 quan, tiền phụ cấp trong khi lưu trú tại Paris.

Mãi gần đây, các ông mới bắt đầu được lĩnh món phụ cấp đó và được rõ rằng Chính phủ Pháp chỉ chịu cho có một tháng, còn sau kỳ hạn này, về phần Chính phủ Đông-dương phải chịu.

MỜI CÓ LẦN ĐẦU TẠI HÀ-THÀNH Hai cuốn phim đặc sắc chiếu vào một kỳ

Đáp lại tấm thịnh tình của các bạn gần xa vẫn hoan nghênh những phim chiếu tại rạp :

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này :

Bản rạp đem hiển các bạn hai cuốn phim rất có giá trị vào một kỳ :

1° — LA LUMIÈRE BLEUE 2° — TOTO

LA LUMIÈRE BLEUE là một cuốn phim rất có ý vị, rất cảm động của người Đức chụp rất mỹ thuật công phu sẽ hiển các bạn những cảnh đêm trăng trên rừng núi chứa bao vẻ lãng mạn nên thơ khiến tâm hồn ta phải ngây ngất mơ màng. Trong cuốn phim này ta được mục đích những phong cảnh lạ ở nước Đức mà ta chưa từng thấy có trên màn ảnh nói bao giờ.

TOTO là một cuốn phim vui suốt từ đầu đến cuối do ba tài tử trẻ danh : Albert PREJEAN — JIM GERALD và RENÉE SAINT CYA trở tài để hiển các bạn một trận cười thỏa thích — một cuộc vui cam đoan hiếm có xin chớ bỏ qua — chỉ còn đến thứ ba 27 Mars là hết.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 23 đến thứ năm 29 Mars 1934

Chiếu tích :

LA BANDE A BOUBOULE

MILTON kép hát khi hài có tiếng mà các bạn vẫn hâm mộ những bộ điệu tức cười của chàng Bouboule lần này sẽ hiển các ngài hơn tiếng đồng hồ thú vị.

Một cuốn phim rất vui mà các ngài đương mong đợi.

LÝ TOÉT MẮC LẬU

Một hôm, nhân khi cao hứng, Ba-Ếch rủ Lý Toét đến ngõ Sầm-công để thưởng thức thú phong lưu Hà-thành. Sau trận mưa được ít lâu, cả 2 đều mặc phải bệnh kin. Ba-Ếch bị giang-mai, Lý-Toét thì bị lậu. Thuốc men mãi không khỏi, mà bệnh mỗi ngày một nặng thêm; sau nhờ có người mách xuống Thanh-Hà Được-phòng 55 Route de Huế, vừa uống thuốc vừa thật rửa chỉ trong 1 tuần lễ là hết. Ở đây có bán đủ các thứ thuốc chữa về bệnh (lính, nông vào không một học và không hại đường sinh dục. Nhận chữa khoản có thấy đỡ mấy phải đặt tiền.

THANH-HÀ-ĐƯỢC-PHÒNG
HANOI, 55, Route de Huế, 55, HANOI

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI NẶC DANH PHÁP

đề Tổng-hiệp tư-bồn dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-Quyền Đông-Pháp
Quản-Lý cõi Đông-Pháp : tại tòa nhà của Hội số 6 đường Chaigneau Saigon
VỐN CỦA BẢN HỘI : 1.000.000 lượng bạc Thượng Hải } đều đóng cả rồi
và 8.000.000 quan tiền Pháp

NGHĨA LÀ 1.500.000 đồng bạc Đông-Pháp,

HỘI CHÁNH: Thượng Hải, số 7 phố Edouard VII

QUẢN-LÝ CỎI ĐÔNG-PHÁP : Tại tòa nhà của Hội, 26 đường Chaigneau, Saigon,

CHI NGÀNH

NAM-KỠ, Saigon, số 26 đường Chaigneau

BẮC-KỠ, Hanoi, 53 đại lộ Francis Garnier

CAO-MÊN, Nam Vang, số 94 đường Gallieni

TRUNG-HOA, Canton, Chungking, Foochow, Harbin, Mouden, Pékin, Shanghai, TsingTao,

XIÊM, Bangkok

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM LÀ HỘI CỤU VÀ ÍCH

HƠN HẾT CÁC HỘI LẬP TỰ BỒN Ở VIỄN ĐÔNG

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

ở Đông-Pháp là một Chi Ngành của Hội Chánh, cho nên người mua vé ở Đông-Pháp đăng sự chắc chắn bởi:

VỐN LỚN CỦA HỘI CHÁNH

SỐ DƯ TRÙ Ở ĐÔNG-PHÁP

SỐ DƯ TRÙ RIÊNG VỀ PHẦN VIỄN ĐÔNG

Số người mua vé của HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM đếm gần 375.000 người, về phần Đông-Pháp, đăng 15.000 người.

CÁCH THỨC GÓP VỐN THIẾT MAU VÀ LẠI CHỐNG HƠN HẾT

VỀ CÁCH THỨC SỐ 2: Góp tiền lâu hơn hết là 10 năm, từ 2\$ tới 8\$ mỗi tháng và đăng huân vốn lâu hơn hết là 12 năm.

VỀ CÁCH THỨC SỐ 3: Góp tiền lâu hơn hết là 5 năm từ 2\$ tới 16\$ mỗi tháng và đăng huân vốn lâu hơn hết là 8 năm.

MỖI THÁNG PHẢI XỔ SỐ HUÂN VỐN CHO MỘT HẠNG BỘ TRONG 1687 HẠNG BỘ ĐÃ CHIA.

Hết thầy các vé dựng trong hạng bộ trưng ra đều đăng huân vốn lập tức, bất kỳ là mấy vé, miễn là tiền góp đủ kỳ lệ đều đăng huân vốn hết.

Trong hạng bộ 278 trưng ra kỳ xổ số hôm 28 Février 1934 có 8 vé. Hết thầy các vé này đều được lãnh bạc mặt, khỏi chờ đợi lâu ngày.

XIN HỎI SÁCH ĐIỀU-LỆ TẠI PHÒNG VIỆC CỦA BẢN HỘI!
SAIGON

26, Đường Chaigneau, 26

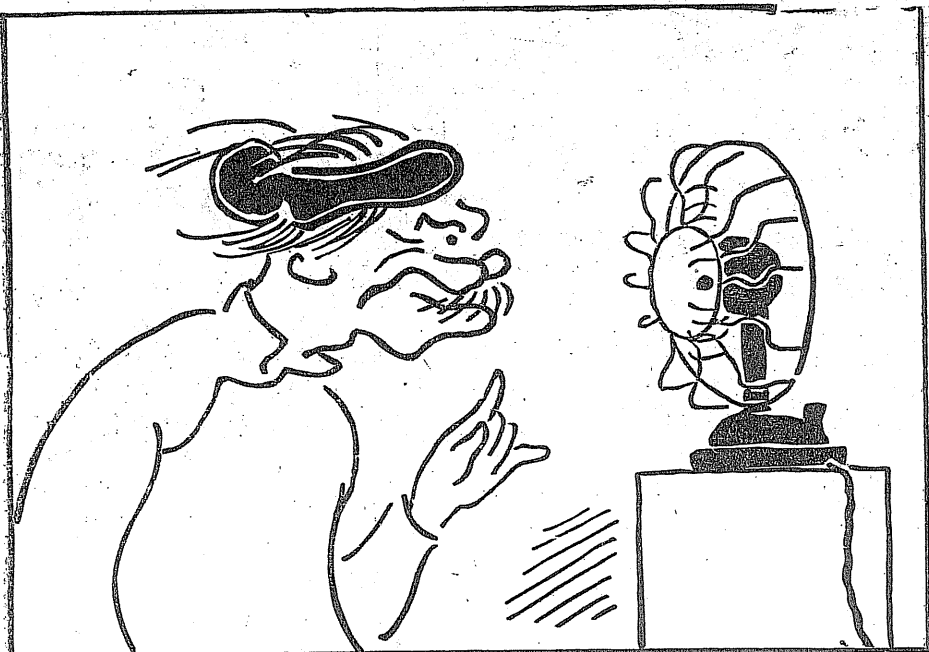
PNOMPENH

94, Đường Gallieni

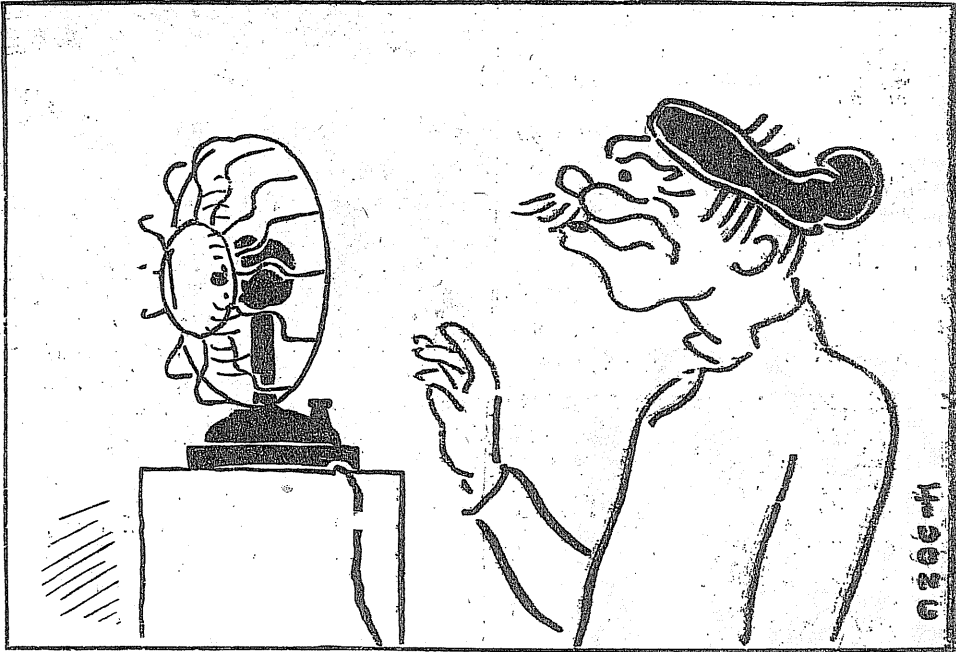
HANOI

53, Đường Francis Garnier

hay là các nhà Đại lý của Hội



— Ở chỗ này gió rữ, thảo nào cái chong chóng quay.



— Nhưng... phía này không gió mà sao nó cũng quay.



« — Mồ cha con bướm trắng, để mẹ cái ong xanh,
« Khen ai bẻ lưỡi cho anh nói càn !
« — Mồ cha con bướm trắng, để mẹ cái ong vàng,
« Khen ai uốn lưỡi cho nàng nói chual»

Thời mà : vì không duyên nợ ba sinh, thì anh chị cứ việc « đốt » nhau, hà tất phải lôi con bướm, nhất là cái ong của tôi ra mà rửa bóng rửa gió nhau làm gì !

Ong tôi là tiên trên đời đó, mà cái tiếng tiên ấy lại chẳng nhờ ở rừng tiên hề bạc, hay bầu rượu túi thơ. Ông tôi tiên về những cái về thiên nhiên mới quý ! Chẳng cần nói tới cái tài đi mây về gió, cái sắc đậm đà với cái thân hình xinh xắn, chỉ nguyên một cái đáy thắt thon thon của ong, cũng đủ khiến cho lắm chị em hàng phố cổ gò bưng, kéo giày lưng, dù người dốt thì dốt, chứ xinh vẫn chẳng xinh bằng.



Ý chừng vì thế mà các cô làm dỏm đâm ra ghét cái ong tôi, các cô thù,

các cô rêu rao nó là đồ gà đồng mèo mả. Giá ong tôi có cái tính « chơi hoa rồi lại bẻ cánh bán rong » như chàng Sở kia, thì thôi tôi cũng cam lòng Khốn nỗi, giống thần tiên của tôi lại không thế. Tuy mang tiếng là phường « tìm hoa », tuy cũng đôi ba khi dọa hoa vì nó mà nhạt sắc phai hương, nhưng hãy thử xem nào nó có tội gì ?

Ong cũng như người ta, cũng yêu hoa, cũng quý hoa, cũng biết thương nhớ hoa (chẳng thương, chẳng nhớ sao hay đi tìm ?), thế mà biết tìm hoa lại chỉ có ong thôi.

Hắn thế : nào ta có biết đâu những đêm gió lạnh sương xa, cảm nỗi trời xanh hắt hủi, lòng hoa kia lệ ngọc ướt đầm, lại những cơn giông tố bất kỳ nó đưa, nó đánh, nó làm ruột hoa rầu nát, cánh hoa rơi bời, ta cũng nào có biết đó là đâu !

Ấy thế mà ong biết thấu hết : lòng hoa kia, ong vẫn rõ đường ra lối vào. Song ra vào đâu dễ ăn tàn phá hại, moi hết con mắt lại moi đến lòng con người của bạn. Sở dĩ ong phải sớm hôm lẻo đẻo đi về thôi thường chỉ để lo việc cho cả đôi bên : việc chung thân của mình và việc mai hậu của hoa.

Phải. Ông tôi có biết đâu tới cái chủ nghĩa độc thân của loài người. Ông tôi hàng ngày phải lo sao cho nuôi sống được mình, cho đàn con thơ no ấm, lại giữ sao cho non nước cứ mạnh giàu, cho tiếng nhà vẫn bền vững.

« Nhân cư vi bất thiện », xuất thánh ngày ông tôi đầu tắt mặt tối, cho nên dù sống trong đám phấn sáp hương hoa, đời ông vẫn chẳng hề may mắn vương mùi tục lụy.

Không tin, chị em cứ việc nhè những buổi hẹn hò cùng hoa, mà theo rồi ắt biết. Chị em sẽ thấy ông tôi cứ nhắm những chốn nổi danh là có sắc nước hương trời mà lướt tới.

Nếu ông tôi ra ráng bâng khuâng ư ? Ấy là lúc đang tìm người tri kỷ đó.

Nếu ông tôi ra bệ dưng dưng, rồi nấn ná ở lại ít lâu ư ? Ấy là đã được như ý sở cầu rồi vậy.

Nếu ta tò mò, sẽ lách lại rình xem, ắt ta sẽ thấy các vị tiên kia đang mãi hái bột nhệ [hoa, chứt vào đây nhưng treo sát bên chân.

Rồi lúc vị tiên cất cánh chào hoa, cùng với món hương hoa mà ong tôi gom góp đem về nuôi con, hiến chúa, chị em ta sẽ thấy kèm thêm những hạt, những hạt tinh của chàng hoa nhờ gửi cho các bạn không bao giờ quen biết.

Thế là ông tôi nay lại kiêm cả cái chức con chim xanh thừa trước.

Những hạt tinh kia trao lại cho ai ? Đến ông tôi cũng chẳng biết rõ. Ông tôi tính con đường tiện hơn hết, là : bất cứ gặp hoa nào cũng rắc cho rầm ba hạt, họa chẳng vì lẽ đồng khí tương cầu, nhận lấy hạt tinh, hoa thụ thai, rồi hoa sinh nở, rồi hoa tàn, ... Nhưng đó là việc người, ông tôi không cần biết nữa.

Nếu chị em vẫn khư khư cho ông tôi là quân đảng điểm, thì đây tôi cũng xin cố nói nốt : ông tôi đây chẳng phải là... ông đức, chẳng phải là... ông cái, cũng không... ái nam, lại không... ái nữ, ông tôi đây là ông thơ.

(Còn nữa)
Chàng thứ XIII.



HỘP THƯ

Ô. N. B. Th. và Ô. XX. — Vâng, chính thế. Nếu đăng sẽ tính.

Ô. T. H. Th. — Cảm ơn ông đã gửi cho, tang chúng. Bản báo sẽ có cách trưng trị kẻ ăn cắp báo.

Ô. C. — Tuy ý ông, chúng tôi thì bao giờ cũng hoan nghênh nếu bài hay.

Ô. N. V. B. — Ông cho biết tên ngay lâu hồng mất.

Ô. D. T. R. — Cũng được.

Ô. T. M. Q. Huế. — Chúng tôi cho là một tin không quan hệ.

Ô. H. V. R. — Không nhận được phần thứ hai.

Có N. T. M. T. — Có viết thư riêng hỏi ông ta. Chúng tôi không được rõ lắm.

Ô. D. L. — Thế nào cũng được, nếu ông lược.

Ô. N. X. Tr. Thanh-Miền — Không thể nào chiều ý ông được vì chúng tôi không có thì giờ.

Bản báo nhận được một ngân-phieu số 054 série 009.961 ba đồng (3\$00) ở Biên-Hoa gửi về, không có có thư, không có tên. Vậy độc-giả nào gửi ngân-phieu ấy xin cho biết tên để tiện việc vào sổ.

PHÒNG - TÍCH THẦN - DƯỢC CON CHIM

Của VŨ-ĐÌNH-TÂN, HAIPHONG

Cơn no, rượu say với ham tình-dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm, sinh ra Phòng-Tích hay Phàm-Phòng? Đây hơi, hay ợ hơi, hoặc ợ chua, tức cổ, tức ngực, không biết dới, bình bịch không tiêu, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt, lâu năm sắc mặt vàng, da bụng gầy. Đàn ông là Phòng-Tích, đàn bà là Sản-hậu. Chỉ uống một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay: 0\$40. Liều thuốc nào cũng có in chữ ký Vũ-Đình-Tân mới là thuốc tốt và thật hiệu.

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH: HANOI: 99 phố Mới; 35 hàng Đào; 52 hàng Bông; 73 hàng Gai; 44 hàng Lọng; 36 hàng Điều; 22 bis và 111 route de Huế. HAIPHONG 82 phố Bonnal; NAM-DINH 190 phố Khách; HAI-DUONG 11 phố Commerce; BẮC-NINH 164 Tiền-An; SON-TÂY 47 Hậu-Tĩnh; VINH 44 phố Gare; HUẾ 49 phố Gia-Loại; TOURANE Lý-xuân-Hòa phố Đỗ-hữu-Vị; SAIGON Thanh-Thanh 38 Pellerin. Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý ...

AN-TỬ KIM-TIỀN 1926.
VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis Lạch-tray, Haiphong.

Tết năm nay các ngài dùng giày gì ?

GIÀY KIM - THỜI

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước.

Giá rất hạ. Bán buôn và bán lẻ.

VẠN - TOÀN

HANOI — 35, Phố hàng Đào — HANOI

Phổ g đọc sách

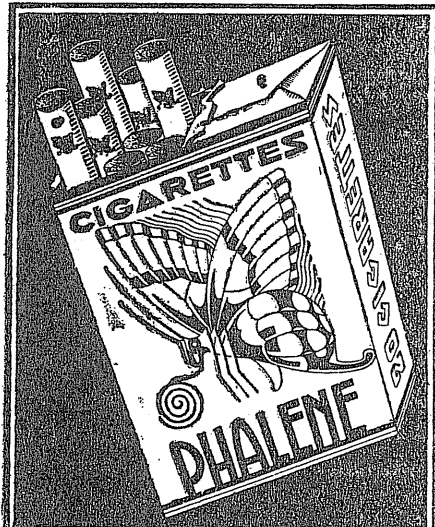
PHỤ-NỮ và NHI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1^{er} janvier 1934, Nam-ký Thư-viện Hanoi đã lưu trữ được 2 000 bộ sách Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phụ-nữ và Nhi-đồng

Mời các bà các cô lại Thư-viện mua (Carte de Prêt) Giấy mượn sách giá như sau này :

1 tháng.	0\$60
3 tháng.	1.60
6 tháng.	3.00
1 năm.	6.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN lai cảo



Thuốc lá Phalene tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

Ai trữ được 50 bao không thuốc lá hiện CÓN BƯỚC mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Buồm đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

THẦN HỘ PHỔI

Là một thứ thuốc của mấy ông thầy thuốc có danh tiếng mới phát-minh ra, chuyên-trị hết thảy các chứng bệnh phổi, đau phổi, ráo phổi, tức ngực, đau ngực, ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, đau cổ, móng trong cổ, sưng thở, vân vân.

Đàn ông, đàn bà, già, trẻ đều dùng được cả, có nhiều giấy của các thầy thuốc chứng nhận là một môn thuốc trị phổi rất hay, và các nhà dùng thấy hiệu-nghiệm khen ngợi.

Giá mỗi lọ 1 \$ 00, mỗi tá 10 \$ 00

Hỏi tại: M Nguyễn-xuân-Dương, viên thuốc Lạc-Long số 1 hàng Ngang Hanoi

THUỐC LẬU

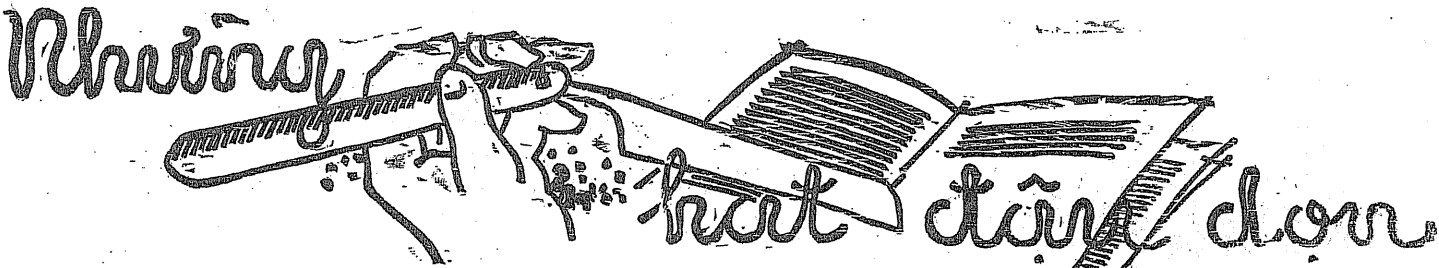
khỏi rút hần !!!

Bất cứ nặng nhẹ, buổi tức, mủ ra nhiều, máu, cường dương đau, đi đại giắt, chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là khỏi tất hần. 0 \$ 50 1 lọ.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, phố Mã mây, Hanoi

PHÂN THƯƠNG CHO NGƯỜI ĐỌC PHONG-HÓA

Phân người đọc Phong-Hóa, nhất là số MÙA XUÂN vừa rồi, sự hay giờ không cần nói chắc đã thừa biết. Vậy nay vì tri-âm Phong-Hóa nên có một phần thưởng cũng xuất bản ngày Xuân, cam đoan rằng không có cái gì lạ lùng đặc sắc bằng một cuốn SÁCH MÙA XUÂN của Nhật-Nam Thư Quán năm nay (vì chẳng những rằng có 5 TỜ TRANH TO khổ rộng 22x30 in màu để treo chơi mà về văn-chương thời chưa có cuốn Sách Mùa Xuân nào được như vậy. Có các bài mới của các tay danh-sỹ như: L. F. Tồ, Phan-Khoi, Nhượng T...Cuồng-Sỹ, Nam - Hồng - Tử, Hoàng-T... Tr. K...v. v. CHÀNG NHỮNG THỂ LAI CÒN 3 CHUYỆN TIỂU THUYẾT ĐẶC SẮC. Phần thưởng này có một cuốn Sách Mùa Xuân một Bức vẽ truyền thần đặc biệt, một chai thuốc trừ Lao và một hộp thuốc bổ thần, để tặng cho những người nào kể được rõ có bao nhiêu thứ sách của Nhật-Nam đã xuất-bản, cuốn nào tái-bản đến mấy lần (cuốn nào có ích về phương-diện nào hoặc cuốn nào có hại). Ai muốn dự cuộc này nên gửi ngay thư và tem về bán-hiệu mà lấy liste các sách. AI KHÔNG MUỐN DỰ THI MÀ CŨNG MUỐN CÓ SÁCH XEM THỜI LẠI MUA TẠI BÁN-HIỆU HOẶC Ở ĐẠI LÝ CÁC TỈNH. GIÁ 0\$30. Ở xa mua gửi tiền trước rồi thêm cước 0\$. Ctre Rt. hết 0\$65. Thư và mandat để cho nhà xuất-bản như vậy: NHẬT-NAM, ÁN, THƯ, HÒA QUÁN ĐƯỢC-PHONG, 104 HÀNG ĐẠI HANOI. Sách Mùa Xuân sắp hết, có lẽ phải tái-bản vì không ăn lãi, số để độc-giả chú-ý đến Bán-hiệu



Trong bát chè hiệu Nhật-Tân.

Ở ngay bài xã-thuyết :
« Trong số các ông du khách giả ấy, người có nghề cũng có, mà người không nghề cũng không phải là ít, nhưng số có nghề thì rất ít mà phần đông là người vô nghề».
Không cần lời bàn.

Trong truyện « Tắt lửa lòng » của Nguyễn-công-Hoan :

« Một cái yên lặng xiết bao cảm hoài man mác, tâm sự mỗi người một khác nhưng đều cùng nhìn nhau mà thở dài».

Tâm sự nhìn nhau thở dài? Chắc thở dài vì câu văn của ông Nguyễn-công-Hoan.

Cũng trong truyện ấy :
« Cái đêm mù, đêm cảm, đêm điếc».

Quái gở thật! Ông Nguyễn-công-Hoan ác quá, bắt cái đêm mù, cảm, lại điếc nữa. Rõ tội nghiệp cho cái đêm. Nghĩ cho kỹ, cái đêm ấy nó điếc cũng phải, để khỏi phải nghe N.C. Hoan kể lẽ lồi thối.

Ở bài Sawanji của ông Nguyễn-công-Hoan :

« Cái mồm đỏ (mồm của một người vợ tây đen) cũng cố để ra một nụ cười héo hắt».

Vợ tây đen có khác, để gì lại để oái oăm... ngược đời thế.

Ở bài « Nhảy có hại gì đến đạo đức không » của ông Nguyễn-văn-Lan :

« Thế thì việc gì mà ông Hoàng-hữu-Huy phải kêu inh ỏi khắp các mái nhà : đả đảo khiêu vũ».

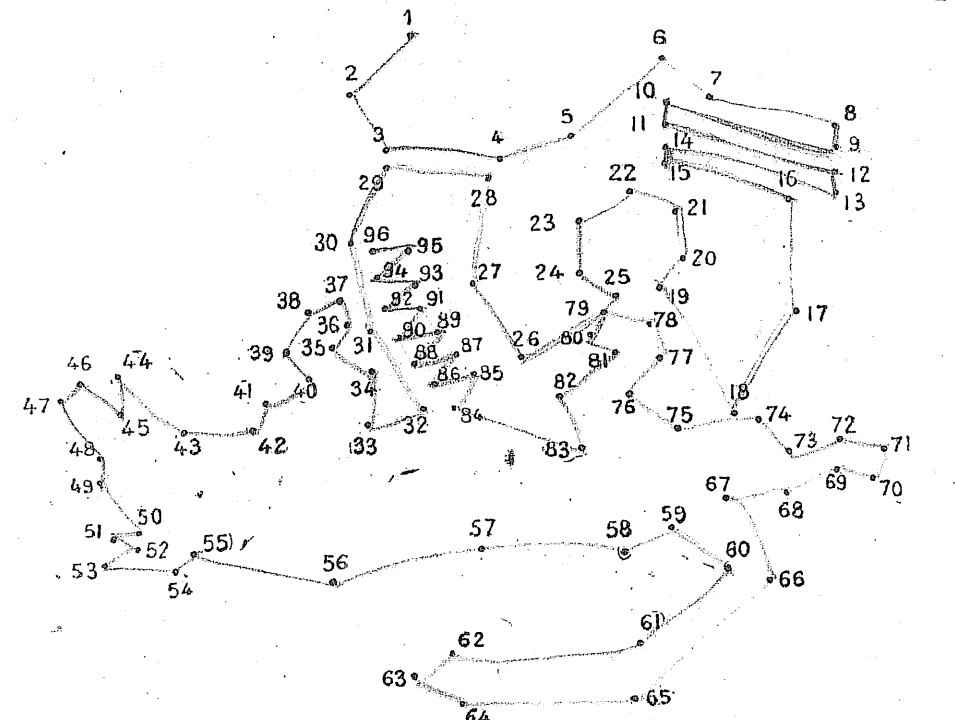
Ông H.H. Huy chủ bút Đông-Pháp kêu inh ỏi khắp các mái nhà? Hay là ông ấy sợ ô-tô chệt.

Người lạ

Ở truyện ngắn « Tháng ngày qua » của Phạm-Hiệp (cùng một đầu đề với truyện ngắn « Tháng ngày qua » của Nhất-Linh) đăng trong Đông-Pháp số 2588 :

« Thiếu nữ thở dài quay lại bỗng ngạc nhiên thấy mình ngồi tiêu tụy trong tấm gương trước mặt».

Như thế, trách nào thiếu-nữ chẳng ngạc nhiên!



Nếu các bạn chịu khó cầm bút đi từ chấm số 1 đến chấm số 96 các bạn sẽ biết được một tin lạ mà xưa nay các bạn hằng ao ước muốn biết.

Ác vô cùng

Ở truyện « Đêm Noel » của ông N.Đ. Các trong Ngo-Báo số 547 :

— Thiếu-nữ có cái sắc đẹp lạ lùng như vị nữ thần treo ở trước mắt.

Treo lên thì ác thật. Ấy là đối với nữ thần đấy, không biết đối với người thường thì ác đến đâu. Chả trách có cái sắc đẹp lạ lùng cũng phải.

Cuộc gặp gỡ

Cũng trong truyện ấy :
« Cuộc ái-tình tuyệt vời chỉ là ảo-mộng như hạt xương lông lánh ngọn cỏ, ánh vàng tha thướt đầu non, dừng xa mà ngắm thì thấy đẹp vô cùng, nhưng đến gần thì tiêu tán hết».

Nay lại giở cuốn Tố-Tâm ra, ở chỗ mấy lời của người chép truyện (Hoàng-ngọc-Phách) ta thấy :

« Những cảnh tuyệt vời của ái-tình... cũng như giọt xương buổi sáng long lánh trên ngọn cây, như ánh nắng buổi chiều thướt tha trên đỉnh núi, xa trông thì đẹp lạ thường, nhưng tìm đến tận nơi thì tan đi hết».

Cuốn Tố-Tâm ra đời từ năm 1925, truyện của ông N.D. Các đăng ở Ngo-Báo ra ngày 17.3.34, cách nhau chín năm.

Ông N.D. Các khó lòng mà bảo được rằng ông H.N. Phách đã bắt chước ông.

Hay là « hai linh hồn to gặp nhau » đấy?

Chuông báo Loa

Trong báo Ban-Trẻ số 12, ở bài thơ mới của Hồ xanh :

Chùa xa, chuông vô, rục hồn thơ.

Chuông vô? Ý hẳn là chuông của báo Loa. Thảo nào mà rục hồn thơ!

Nhất dao Cạo

Hàn lâm dĩ... đậu.

GIANG - MAI

Chống tuyệt nọc!!

Lở toét, nổi hạch, dật thịt, sốt, mình mẩy mẩn tị bất cứ nặng nhẹ v. v...

Dùng 1, 2, 3 lọ, giá 0\$70 1 lọ khỏi rút ngay. Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã mây, Hanoi

Nam-Thiên-Đường Bị Kiện

Hiệu thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78, phố hàng Gai Hanoi có chế ra môn thuốc cai-nha-phiện rất tài, thử thuốc viên mỗi lọ giá 0\$70, chỉ uống 3 lọ là bỏ hẳn được. Thử thuốc nước mỗi chai giá 3\$00, chỉ uống 2 chai trong 3 ngày là bỏ hẳn được, không vật vã, không nhọc mệt, ai uống cũng bỏ được cả, mỗi tháng chữa được 60 người cai bỏ hẳn được thuốc phiện, hiệu Nam-Thiên-Đường mở ở Hanoi mới được hơn 10 tháng nay mà số người nghiện thuốc phiện ở Hanoi bỏ được gần hết. Vì vậy mấy nhà buôn thuốc phiện ở Hanoi thấy hiệu Nam-Thiên-Đường chế thuốc hay lắm cho nhiều người nghiện thuốc phiện cai bỏ hết cả thì tất nhà bán thuốc phiện phải ế hàng, cho nên mấy nhà buôn thuốc phiện phải đi kiện hiệu Nam-Thiên-Đường. Chưa rõ việc ấy phân xử ra sao?

Người biết chuyện lai cảo

TUYỆT NỘC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, đi độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra ti đình đình hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nhói ngứa trong ống tiểu-tiện v.v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn cou như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay. Tên gói thuốc Kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1p.50 một hộp.

Thiên trụ!!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu, mới là hai hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi

GIẤY NÓI: 543



SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRÉ CON,
BAO THẬU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP



Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương bình, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

ĐAU DẠ DÀY
Phòng tích

Ăn chậm tiêu, no hơi hay ợ, đau bụng dưới, có khi đau xuyên cả sang lưng, tràn cả lên ngực, lâu dần da mặt vàng, da bụng dày, là bởi khí tích lại làm cho đau tứ tung, như thể chỉ uống vài gói thuốc này sẽ thấy nhẹ ngay lập tức, rồi dần dần khỏi hẳn. Thuốc đau dạ dày và phòng tích này đã nổi tiếng là hay nhất không còn có thứ nào hay hơn được, ai đã uống qua đều công-nhận là thần-dược.

Mỗi gói giá 0 \$ 40

LẬU KINH NIÊN
Giang mai

Lậu mới mắc ra mủ nhiều, buốt, tức, chỉ uống vài ve thuốc lậu con Phụng số 19 là nhẹ ngay, rồi khỏi hẳn, giá mỗi ve 0 \$ 60. Ai đã thành kinh niên, sáng dậy có mủ, đi tiểu vẫn đục thì uống thuốc lậu số 20 cũng 0 \$ 60 một ve, sẽ chóng khỏi rất nọc không hại sinh dục.

Tim-la, lở loét, cù định, chỉ có thuốc giang-mai hiệu con Phụng là chữa khỏi chắc chắn mà vẫn đi làm được như thường.

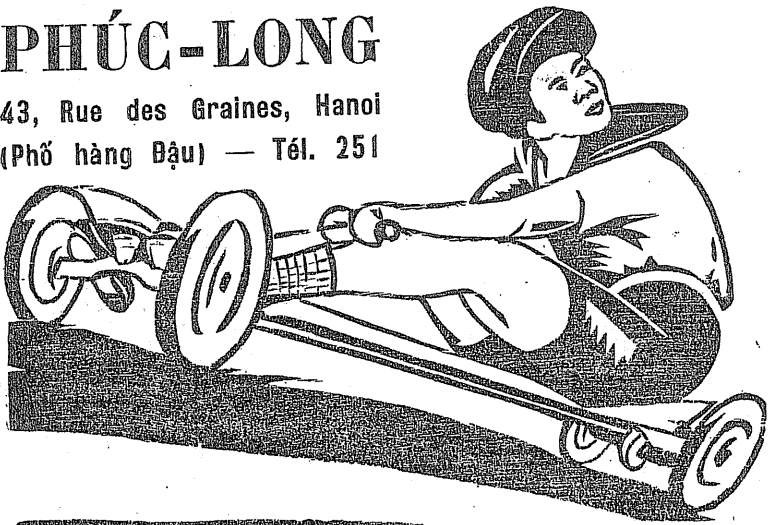
Mỗi ve giá 1 \$ 00

KIM-HƯNG DƯỢC PHÒNG
81, Route de Huế — HANOI

NÊN MUA AUTO-FORT CỦA HÃNG:

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Tél. 251



Cho con em chơi, vừa không nguy-hiễm, vừa được khỏe mạnh cứng cáp.

« Bắc-kỳ Nam-tửu Công-ty,
« Đặt lò Văn-Điện cũng vì lợi chung.
« Quản chi tốn của hao công,
« Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
« Một lò thanh khí xây lên,
« Hương xưa nồng đậm, cúc sen mặn mà.
« Hơi men pha vị sơn hà,
« Tỉnh say trong nước non nhà có nhau.
« Bán buôn nào phải xa đầu,
« Anh em kẻ trước người sau đồng lân.
« Buồi đời kinh-tế khó khăn,
« Lợi quyền chớ để chuyển phần cho ai.
« Yêu nhau giúp đỡ một hai,
« Có công chất đá nữa rồi lên non.
« Còn trời, còn nước, còn non,
« Còn ty Văn-Điện ta còn say xưa.

BẮC-KỲ NAM-TỬU CÔNG-TY

VIÊN-ĐÔNG TÔN-TÍCH HỘI
HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-sát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng - cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giây nói số 1099

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

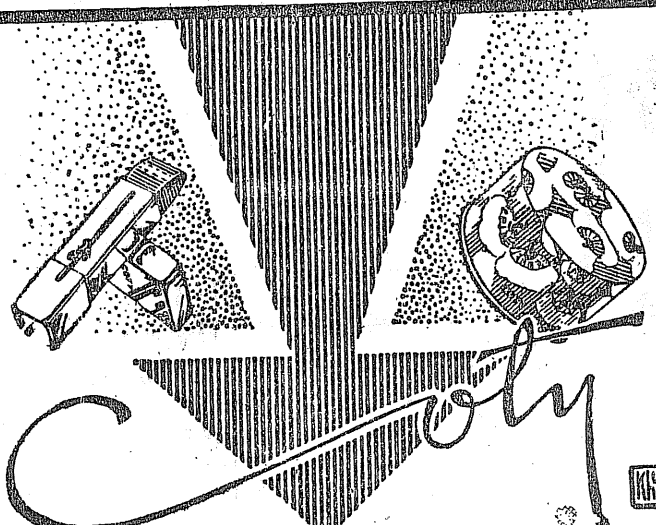
BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1934
Mở ngày thứ ba 27 Février 1934 ở sở Tổng-Cục tại Hanoi do ông Long, Quản-Lý hội chủ tọa, ông Vircondelet và ông Nguyễn-văn-Bảng dự tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Duyệt các hội tư-bản Trung-Bắc lưỡng kỳ của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÁ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	2.021	Phiếu này không hoàn lại, vì tiền tháng chưa đóng
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	463	Mme Trần-thị-Hiệp, N° 101, Quai Belgique, Saigon Trúng lĩnh về 1 000 \$
	3.463	M. Nguyễn-văn-Lam, Chanffeur, N° 254, Rue Paul Blanchy, Saigon Trúng lĩnh về 1000 \$
	6.463 ^A	M. Nguyễn-văn-Trương, N° 122, Ruelle d'Arras, Saigon Trúng lĩnh về 500 \$
	6.463 ^B	M. Nguyễn-duy-Hoan, N° 13, Rue de la Chaux, Hanoi Trúng lĩnh về 500 \$
Lần mở thứ ba khỏi phai đóng tiền	1.764 ^A	Mme Vũ-thị-Nghĩa, Rue Bourrel, Hanoi Được lĩnh phiếu miễn trừ 502 \$, có thể bán lại ngay lấy 257 \$
	1.764 ^B	Phiếu này chưa đóng tiền tháng không được miễn trừ.
	4.764	Mlle Jeanne Mogenet, N° 13, Rue Jeanne Duclos, Saigon Được lĩnh phiến miễn trừ 1.000 \$ có thể bán lại ngay lấy 508 \$.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ sáu 30 Mars 1934, hồi 8 giờ sáng tại sở Quản-lý ở Saigon số 68, Boulevard Charner, Saigon
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Mars 1934 định là 5.000 \$.



**KHÁP CÁC NƠI, CÁC ĐÀ
LỊCH DƯ CHỈ ĐUNG PHẦN
SÁP NƯỚC HOA HIỆU**



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULES PERRY, PHONG
18, B2 ĐÔNG-KHÁNH HANOI

POUDRE STOMACHIQUE DU SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ-dầy.
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,
uống lâu không hại, không quen.



ĐÂY MÃY THỰC LÀ THUỐC-TIÊU, UỐNG
BAO GIỜ CŨNG HIỆU NGHIỆM TỨC KHẮC

CÁCH UỐNG: Một hay hai thìa café, hòa vào một
ít nước, uống trước bữa ăn, ai cũng uống được

0\$85 một lọ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chê CHASSAGNE
55, Phố Tràng - Tiền, 55 — HANOI